



Vĩnh Long ngày 20.8.2021

Kính gửi: Quý Cha
Quý Tu sĩ nam nữ
Và tất cả anh chị em Gp. Vĩnh Long

V/v GIA ĐÌNH, NƠI ĐÀO TẠO CON NGƯỜI TRƯỞNG THÀNH TOÀN DIỆN

Thưa anh chị em, trong năm nay chúng ta sẽ chọn mười hai đề tài dựa theo chủ đề mục vụ năm 2021 của Hội Đồng Giám Mục Việt Nam : Đồng hành với người trẻ trong đời sống gia đình. Giáo phận Vĩnh Long, trong Gợi ý Mục vụ lần IX, sẽ nói về Gia đình, nơi đào tạo con người trưởng thành toàn diện được trích trong các Tông Huấn *Amoris Laetitia* (Niềm vui của Tình yêu).

Trưởng thành là gì ? Theo các tự điển trưởng thành được sánh như trạng thái của trái cây chín mùi ; giai đoạn cuộc đời giữa tuổi trẻ và tuổi già. Nghĩa bóng : trạng thái của con người hay đồ vật đạt tới sự phát triển trọn vẹn, người đã thành nhân rồi....; đứng tuổi, lúc mà con người đạt được sự tròn đầy, khôn lớn về phương diện thể lý và tri thức,

Trưởng thành còn tìm thấy trong nhiều phương diện khác nữa. Trong tình yêu, tin tưởng, lòng kính trọng, đức công bằng, đối thoại... cần sự trưởng thành. Đó là sự trưởng thành nhân bản. Sự trưởng thành nhân bản là sự nối kết cơ bản giữa nhân cách hiện có của chúng ta với nhân cách tương lai mà chúng ta

dự định trở thành. Thí dụ, hôm nay, chúng ta là sinh viên, là một nông dân, nhưng trong những năm tháng sắp tới chúng ta sẽ trở thành một nhà giáo, một thương nhân. Đây là một sự trở thành, một sự trở thành chín mùi, trợn vẹn. Điểm cốt yếu và thuyết phục nhất về sự trưởng thành là trách nhiệm và sự trung thành khi người trưởng thành thực hiện một cam kết và sống bốn phận của mình. Cá nhân dấn thân vào một công việc, kiên trì thực hành đến nơi đến chốn công việc đã được khởi sự có tính toán, nhận ra và sửa chữa những sai lầm tai hại cho bản thân và cho cộng đồng. Một người chăm chỉ thực hành nhiều đức tính tốt thì trưởng thành nhanh chóng.

Dĩ nhiên, ai trong chúng ta cũng biết là muốn có sự trưởng thành thì cần phải có thời gian, nghĩa là sự trưởng thành không đến sau một ngày hay sau một đêm, nhưng phải có một thời gian dài để chuẩn bị.

Có được sự trưởng thành từ đâu ? Theo đề tài đã chọn thì gia đình là nơi đào tạo con người trưởng thành toàn diện. Đúng, bởi vì, từ gia đình mới có những thành viên trong gia đình gồm cha mẹ, con cái. Sống và cư xử thế nào để các thành viên trong gia đình không bị đánh mất bộ mặt tốt đẹp của gia đình. Các thành viên trong gia đình trở thành một con người toàn diện: - Cha mẹ thương yêu, tin tưởng nhau đưa đến trưởng thành trong tình yêu : tình yêu dẫn đến sự tin tưởng, sự tương quan tự do thoát khỏi mối nghi ngờ, dấn thân cho nhau, chia sẻ cho nhau các niềm vui học được từ bên ngoài gia đình (x. *Amoris Laetitia* số 115) - Cha mẹ thương yêu nhau là mẫu gương cho con gái sống hòa thuận với nhau. - Con cái sống hòa thuận sẽ tạo nên bầu khí hạnh phúc gia đình. Vì thế “*Vấn đề*

không chỉ là tình yêu của người cha và của người mẹ xét cách riêng rẽ, mà còn là tình yêu của họ dành cho nhau, vốn được coi như nguồn mạch của chính sự hiện hữu, như tổ ấm tiếp nhận và như nền tảng của gia đình” (Amoris Laetitia số 172).

Trong gia đình, tình yêu của người mẹ và người cha cho kết quả là đứa trẻ sẽ trưởng thành về phương diện nhân bản hơn. Người mẹ sẽ làm những gì, người cha sẽ làm những gì cho con cái từ lúc mới được sinh ra để con cái của mình phát triển, để con cái mình cảm nhận chúng được cha mẹ yêu thương bằng một tình yêu thiêng liêng cao quý, tình yêu đó bắt nguồn từ tình yêu của Thiên Chúa. Không phải chỉ có người mẹ hoặc người cha mới yêu thương con cái, nhưng cả hai đều yêu thương con cái: *“Mỗi đứa trẻ có quyền được hưởng tình yêu của một người mẹ và một người cha, cả hai tình yêu này đều cần thiết cho trẻ để được trưởng thành toàn diện và hài hòa” (Amoris Laetitia số 172).* Từ đó đứa bé từ từ lớn lên và mang một ý thức sống tốt hơn, trưởng thành hơn.

Gia đình là trường giáo lý, đức tin cho con cái (x. *Amoris Laetitia* số 16). Để giúp con người trưởng thành về phương diện đức tin, thì gia đình là một nơi rất thích hợp, bởi vì trong gia đình con cái anh chị em trong nhà sống với nhau, gặp gỡ nhau thường xuyên. Cha mẹ, anh chị em trong gia đình gặp gỡ con cái trong những bữa ăn, khi hội họp bàn bạc với nhau, chia sẻ thông tin cho nhau, đặc biệt là gặp gỡ nhau để đọc kinh chung, chia sẻ Lời Chúa. Những cuộc gặp gỡ như thế sẽ là một phương tiện hữu ích để dạy giáo lý và củng cố đức tin cho nhau. Mọi thành phần gia đình cần phải chu toàn trách nhiệm này.

Trong Kinh Thánh chúng ta gặp rất nhiều đoạn nói về vấn đề này. Thời Cựu ước, bối cảnh dân Israel được Thiên Chúa đưa ra khỏi đất Ai Cập được gọi là cuộc Vượt Qua. Chính trong gia đình dạy giáo lý và đức tin vào Chúa về cuộc cử hành lễ Vượt Qua.

“Khi con cháu anh em hỏi anh em: "Nghĩ lễ này có ý nghĩa gì đối với quý vị?, anh em sẽ trả lời: Đó là lễ tế Vượt Qua mừng ĐỨC CHÚA, Đấng đã vượt qua các nhà của con cái Ít-ra-en tại Ai-cập, khi Người đánh phạt Ai-cập và cho các nhà chúng ta thoát nạn." Dân quỳ xuống và phủ phục” (Xh 12, 26-27) (x. Đnl 6, 24; Tv 78, 3-6).

Gia đình nơi thông truyền đức tin cho nhau, dạy bảo nhau phải thực hành đúng đắn lời Chúa dạy qua việc tham dự các Bí tích, qua việc sống đạo trong đời sống xã hội...việc làm này giúp con cái trưởng thành. Nhưng cũng rất tai hại cho sự trưởng thành, khi đời sống của cha mẹ cũng có thể là nguyên nhân gây nên sự tổn hại này (x. *Amoris Laetitia* số 176). Một thành viên trong gia đình có thể gây ra sự tan vỡ gia đình, vợ chồng ly dị, con cái hư đốn..., khi thành viên đó chưa trưởng thành (x. *Amoris Laetitia* số 239). Cho nên, các thành viên trong gia đình phải sống hòa thuận thương yêu nhau, giúp đỡ nhau, đối thoại với nhau, giúp nhau sống đạo, thờ phượng Chúa cho đúng mức để có được trưởng thành toàn diện, mang đến hạnh phúc cho gia đình.

Thánh Gia Nagiaret : Chúa Giêsu, Mẹ Maria và Thánh Giuse là một gia đình gương mẫu mà người Công giáo chúng ta mến mộ. Noi gương Thánh Gia Nagiaret, nhờ lời chuyển cầu

của các Ngài, các gia đình cầu xin Chúa giúp để sống thế nào đạt đến sự trưởng thành toàn diện. Nhờ đó, mọi người vững bước trên con đường đức tin của mình, và cộng tác loan báo Tin mừng trong một xã hội mà nhiều nơi còn chưa có bóng dáng cây Thánh Giá. Chúc sức khỏe, cầu nguyện cho cơn đại dịch Covid-19 này qua mau để mọi sinh hoạt xã hội và mục vụ tôn giáo được bình thường.

+ Phêrô Huỳnh Văn Hai
Giám Mục Gp. Vĩnh Long





Tháng 9/2021

ĐTC Phanxicô: Khi chúng ta theo Chúa, không có điều gì trong cuộc sống là tình cờ

Trong buổi tiếp kiến chung vào sáng thứ Tư 30/6/2021, Đức Thánh Cha nhắc rằng khi chúng ta theo Chúa, không có điều gì trong cuộc sống là tình cờ. Chúa theo dõi lịch sử cuộc đời chúng ta và nếu chúng ta đón nhận kế hoạch cứu độ của Chúa, ân sủng của Người sẽ biến đổi tâm hồn và cuộc sống của chúng ta và chỉ cho chúng ta những con đường mới.

Trong buổi tiếp kiến chung cuối cùng trước khi bắt đầu tháng hè vào tháng 7, Đức Thánh Cha trình bày bài giáo lý thứ hai trong loạt bài về thư thánh Phaolô gửi các tín hữu Galát. Đức Thánh Cha suy tư về lời thánh Phaolô tự nhận mình là tông đồ thật sự qua việc thực thi quyền tông đồ của ngài. Thánh Phaolô bảo vệ thẩm quyền tông đồ của ngài bằng cách miêu tả cách trung thực hành trình hoán cải của ngài - từ kẻ bắt bớ Giáo hội dữ dội đến người được kêu gọi nhờ lòng thương xót của Thiên Chúa để biết Chúa Giêsu Phục sinh và trở thành tông đồ cho các dân tộc.

Khi nhấn mạnh đến quyền năng của lòng thương xót Chúa hoạt động trong đời sống của ngài, thánh Phaolô mời gọi chúng ta suy gẫm về cách Chúa đi vào cuộc sống của chúng ta, làm chúng ta ngạc nhiên, đổi mới và biến đổi hoàn toàn chúng ta bởi Chúa Thánh Thần, và củng cố chúng ta trở thành những môn đệ truyền giáo để loan truyền Phúc Âm và sứ điệp giải

phóng của Phúc Âm. Đức Thánh Cha nhắc rằng Chúa thêu dệt lịch sử cuộc đời chúng ta và nếu chúng ta đón nhận kế hoạch cứu độ của Chúa, ân sủng của Người sẽ biến đổi tâm hồn và cuộc sống của chúng ta và chỉ cho chúng ta những con đường mới.

Khẳng định tính mới mẻ của Tin Mừng

Mở đầu bài giáo lý, Đức Thánh Cha nhấn mạnh ý định của thánh Phaolô khi viết thư cho các tín hữu Galát. Ngài giải thích: “Những Kitô hữu này gặp mâu thuẫn về cách sống đức tin và thánh Phaolô bắt đầu viết Thư nhắc nhở họ về mối quan hệ trong quá khứ của họ, về sự đau buồn khi phải xa họ và tình yêu không thay đổi mà ngài dành cho mỗi người trong số họ. Tuy nhiên, ngài không thể không bày tỏ mối quan tâm của ngài là muốn các tín hữu Galát nên đi theo con đường đúng đắn: đó là mối quan tâm của một người cha, người đã sinh ra các cộng đoàn trong đức tin. Ý định của ngài rất rõ ràng: cần phải nhắc lại tính mới mẻ của Tin Mừng, mà người Galát đã nhận được qua lời rao giảng của ngài, để xây dựng căn tính đích thực làm nền tảng cho cuộc sống của họ”.

Không dừng lại ở bề mặt của vấn đề

Đức Thánh Cha nhận xét rằng thánh Phaolô hiểu biết sâu sắc về mâu nhiệm của Chúa Kitô. “Ngay từ đầu Thư của mình, ngài không theo những lý lẽ thấp kém được sử dụng bởi những người gièm pha ngài. Ngài ‘bay cao’ và như thế ngài chỉ cho chúng ta thấy cách phải hành xử khi xung đột nảy sinh trong cộng đoàn.” Chỉ đến cuối Thư, thánh Phaolô mới nói rõ trọng

tâm của cuộc tranh luận là vấn đề cắt bì, là truyền thống chính của người Do Thái. Đức Thánh Cha giải thích tiếp: “Thánh Phaolô chọn đi sâu hơn, bởi vì điều đang bị đe dọa là chân lý của Phúc âm và sự tự do của Kitô hữu”. Cách hành động của thánh nhân là “Ngài không dừng lại ở bề mặt của các vấn đề, như chúng ta thường bị cám dỗ để tìm ra giải pháp tức thì, điều khiến chúng ta nghĩ cách sai lạc rằng tất cả chúng ta đều có thể đồng ý bằng một thỏa hiệp. Đây không phải là cách thức hoạt động của Phúc âm, và thánh tông đồ đã chọn con đường thử thách hơn.”

Tìm cách làm đẹp lòng Thiên Chúa

Thực tế là thánh Phaolô không viết Thư để tìm sự hài lòng của con người nhưng là sự đồng ý của Thiên Chúa, bởi vì như ngài viết: ‘Giờ đây tôi tìm cách lấy lòng người đời, hay lấy lòng Thiên Chúa? Phải chăng tôi tìm cách làm đẹp lòng người đời? Nếu tôi còn muốn làm đẹp lòng người đời, thì tôi không phải là tôi tớ của Đức Ki-tô’ (Gl 1,10). Do đó thánh Phaolô cảm thấy mình có nhiệm vụ nhắc nhở người dân Galát rằng ngài là tông đồ chân chính không phải bởi công lao của mình, mà do lời kêu gọi của Thiên Chúa. Ngài kể lại lịch sử ơn gọi và hoán cải của mình, trùng hợp với sự kiện Chúa Kitô Phục Sinh hiện ra trong cuộc hành trình đến Damas (x. Cv 9,1-9).”

Đức Thánh Cha nhận xét: “Thật thú vị khi quan sát những gì thánh nhân khẳng định về cuộc đời của mình trước sự kiện đó: ‘Tôi đã quá hăng say bắt bớ và muốn tiêu diệt Hội Thánh của Thiên Chúa. Trong việc giữ đạo Do Thái, tôi đã vượt xa nhiều đồng bào cùng lứa tuổi với tôi: hơn ai hết, tôi đã tỏ ra nhiệt

thành với các truyền thống của cha ông' (Gl 1, 13-14). Thánh Phaolô dám khẳng định rằng trong Do Thái giáo, ngài vượt trội hơn tất cả những người khác, ngài là một người Pharisiêu thực sự nhiệt thành, 'về sống công chính theo Lễ Luật, thì chẳng ai trách được tôi' (Pl 3, 6). Hai lần ngài nhấn mạnh rằng ngài là người bảo vệ 'truyền thống của cha ông' và là người 'trung thành tuân thủ lễ luật'.

Lòng thương xót của Thiên Chúa đã biến đổi

Một mặt, thánh nhân kiên quyết nhấn mạnh rằng ngài đã bắt bớ Giáo hội dữ dội và ngài là một "kẻ nói lộng ngôn, bắt đạo và ngạo ngược" (1Tim 1, 13); mặt khác, ngài nêu bật lòng thương xót của Thiên Chúa đối với ngài, điều đã khiến ngài biến đổi triệt để, như tất cả đều biết. Ngài viết: "Nhưng lúc ấy các Hội Thánh Đức Kitô tại miền Giuđê không biết mặt tôi. Họ chỉ nghe nói rằng: 'Người trước đây bắt bớ chúng ta, bây giờ lại loan báo đức tin mà xưa kia ông những muốn tiêu diệt'" (Gl 1, 22-23). Đức Thánh Cha nhận định rằng "thánh Phaolô nêu bật sự thật về ơn gọi của ngài qua sự tương phản nổi bật đã được hình thành trong cuộc đời ngài: từ việc là người bắt bớ các Kitô hữu vì không tuân giữ các truyền thống và lễ luật, ngài được kêu gọi trở thành tông đồ để loan báo Tin Mừng của Chúa Giêsu Kitô."

Trở thành tông đồ nhờ ân sủng của Chúa

Đức Thánh Cha nhận định: "Thánh Phaolô được tự do: tự do loan báo Tin Mừng và ngài cũng được tự do thú nhận tội lỗi của mình. 'Tôi đã như thế này': đó là sự thật mang lại tự do

cho trái tim, đó là sự tự do của Thiên Chúa”. Đức Thánh Cha nói thêm: “Nghĩ lại câu chuyện này, thánh Phaolô hết sức ngạc nhiên và biết ơn. Dường như ngài muốn nói với các tín hữu Galát rằng ngài đã có thể là bất cứ điều gì, ngoại trừ là một tông đồ”. Sự thật là từ khi còn là một cậu bé, ngài đã được nuôi dưỡng để trở thành một người tuân giữ Luật Môsê hoàn hảo, và hoàn cảnh đã khiến ngài phải chiến đấu với các môn đệ của Chúa Kitô. Tuy nhiên, một điều bất ngờ đã xảy ra: “Thiên Chúa, bằng ân sủng của Người, đã mặc khải cho thánh Phaolô về Con của Người đã chết và sống lại, để ngài có thể trở thành sứ giả giữa các dân ngoại (x. Gl 1, 15-6).

Đừng quên khi Chúa đi vào cuộc đời chúng ta

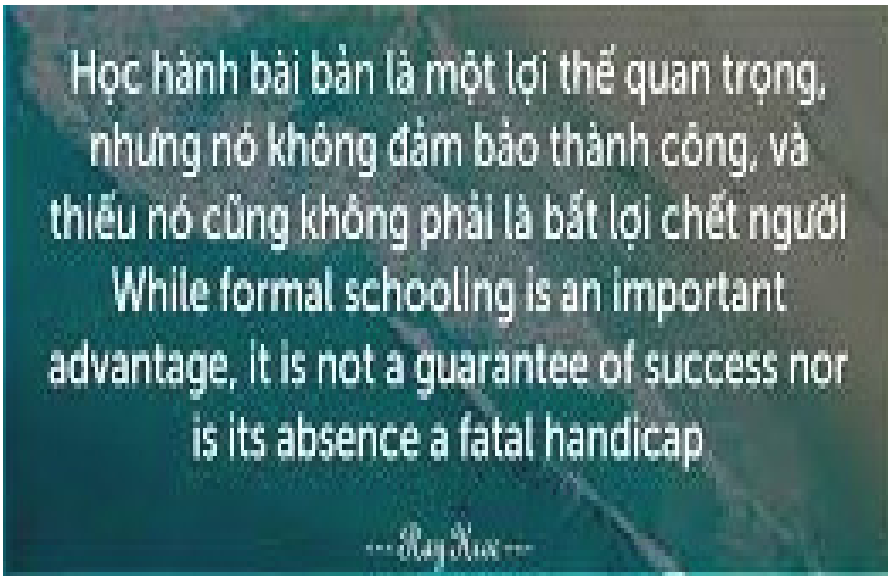
Đức Thánh Cha cảm thán: “Đường lối của Chúa thật khó hiểu biết bao! Chúng ta trải nghiệm điều này mỗi ngày, nhưng cách đặc biệt nếu chúng ta nghĩ lại những lần Chúa gọi chúng ta.” Và Đức Thánh Cha nhắc nhở: “Chúng ta không bao giờ được quên thời gian và cách thức Chúa bước vào cuộc đời chúng ta: chúng ta hãy luôn ghi nhớ trong tâm hồn và tâm trí của chúng ta cuộc gặp gỡ ân sủng đó, khi Chúa thay đổi cuộc sống của chúng ta.”

Được kêu gọi để phục vụ Tin Mừng

Kết thúc bài giáo lý, Đức Thánh Cha nêu lên câu hỏi: “Trước những hoạt động vĩ đại của Chúa, thường xuất hiện câu hỏi: Làm sao Thiên Chúa lại sử dụng một người tội lỗi, một người bất toàn yếu đuối, để thực hiện thánh ý Người?” Và Đức Thánh Cha khẳng định rằng không có điều gì là tình cờ. Ngài khuyến

khích: “Bởi vì mọi thứ đã được chuẩn bị trong kế hoạch của Thiên Chúa. Người thêu dệt nên lịch sử của chúng ta và nếu chúng ta tin tưởng theo kế hoạch cứu độ của Người, thì chúng ta sẽ nhận ra điều đó. Lời kêu gọi luôn bao hàm một sứ mạng mà chúng ta được định sẵn; đó là lý do tại sao chúng ta được yêu cầu chuẩn bị bản thân một cách nghiêm túc, biết rằng chính Thiên Chúa là Đấng sai chúng ta và hỗ trợ chúng ta bằng ân sủng của Người. Chúng ta hãy để cho mình được dẫn dắt bởi nhận thức này: tính ưu việt của ân sủng biến đổi cuộc sống và làm cho nó xứng đáng được sử dụng để phục vụ Tin Mừng.”

Hồng Thuỷ - Vatican News





Kêu mời: Anh chị em thân mến, mỗi người đều có một thời gian được đào tạo, và một thời gian trưởng thành. Trong một nơi chốn khác nhau, một hoàn cảnh khác nhau sẽ dẫn đến kết quả trưởng thành khác nhau. Gia đình là nơi đào tạo tốt nhất. Chúng ta hãy cùng hiệp ý cầu nguyện:

1. *Chúa phán: “Cha mẹ không biết là con có bốn phận ở nhà của Cha con sao?”*. Chúng ta cầu nguyện cho những người trẻ trong gia đình, biết nhận ra sự chăm sóc của gia đình đối với mình, để chu toàn bốn phận mình cho gia đình.
2. *“Khi Người được mười hai tuổi, cả gia đình cùng lên đền, theo tập tục ngày lễ”*. Chúng ta cầu nguyện cho người trẻ trong gia đình, biết đồng hành cùng gia đình mình, mà chu toàn các bốn phận mình đối với Chúa và Hội Thánh.
3. *“Hai ông bà mới tìm thấy con trong đền Thờ”*. Chúng ta cầu nguyện cho người trẻ trong gia đình, biết luôn biết đón nhận sự đào tạo của gia đình, để được trưởng thành về nhân bản và về đức tin nơi Thiên Chúa.
4. *“Ai nghe cũng ngạc nhiên về trí thông minh và những lời đáp của Cậu”*. Chúng ta cầu nguyện cho người trẻ trong gia đình, biết tập rèn các nhân đức trong gia đình mình, mà phát triển con người toàn diện theo ý Chúa.

Kết thúc: Lạy Chúa, Chúa muốn mọi người được hưởng hạnh phúc Nước Trời. Xin ban Thánh Thần Chúa đến mọi người trong gia đình chúng con, giúp chúng con phát triển con người toàn diện. Chúng con cầu xin ... Amen.

Lm. Phêrô Nguyễn Văn Hiền



GIA ĐÌNH LÀ MÔI TRƯỜNG ĐÀO TẠO

Thông thường khi nói đến giáo dục, người ta nghĩ ngay đến nhà trường, các mối quan hệ thầy - trò. Nhưng quá trình giáo dục của một con người không chỉ ở trên ghế nhà trường, trong các mối quan hệ thầy - trò mà còn xảy ra chính ngay trong gia đình người đó nữa. Bởi vậy người thầy đầu tiên của một người không phải là người thầy ở nhà trường mà là chính cha mẹ mình *“họ được coi là những nhà giáo dục đầu tiên và chính yếu của chúng”* (Thánh công đồng Vaticanô II).

Qua việc giáo dục, gia đình đào tạo con người đạt tới phẩm giá viên mãn, theo tất cả mọi chiều hướng xã hội, vì gia đình là môi trường giáo dục, huấn luyện con người để có tất cả những phẩm giá, đức tính phù hợp với chuẩn mực của xã hội.

Nhìn vào cung cách giáo dục đào tạo hôm nay, chúng ta thấy dường như nhà trường và cộng đồng đang quá chú ý đến kiến thức và kỹ thuật, ít lưu tâm đến kinh nghiệm và kỹ năng, càng ít chú trọng đến nhân cách, đạo đức. Điều này dẫn tới một sự phát triển thiếu quân bình và trọn vẹn, do đó không giúp người trẻ đạt tới trưởng thành đầy đủ đúng nghĩa. Để bổ khuyết cho tình trạng này, thiết nghĩ gia đình đóng vai trò quan trọng, giúp trẻ được lớn lên về nhân cách và đạo đức để giúp trẻ phát triển một cách toàn diện hơn.

Phát triển toàn diện không chỉ phát triển về thể lý (thể lực, ngoại hình) hay phát triển trí tuệ (tài năng, kiến thức) mà còn

là và nhất là phát triển tâm linh. Phát triển tâm linh này là mục tiêu “cao hơn” cho cuộc sống, được thực hiện nhờ “kết nối trực tuyến” với Chúa Giêsu, tìm kiếm “sự công chính, đức tin, đức ái, bình an”, hầu ghi dấu ấn độc đáo lên thế giới bằng việc *“nên thánh, nghĩa là trở nên chính mình một cách đầy đủ nhất, trở nên điều mà Thiên Chúa đã muốn mơ ước và tạo dựng”* (x. *Chistus vivit*, số 158-162).

Đối với các Kitô hữu, những người có niềm tin vào Thiên Chúa, ngoài ba khía cạnh trưởng thành theo các nhà tâm lý học nói đến như sinh lý, tâm lý và văn hoá - xã hội, người trẻ còn phải trưởng thành về đời sống tâm linh cũng là một đòi hỏi cần thiết. Đức Thánh Cha Phanxicô viết trong Tông huấn Chúa Kitô đang sống rằng: *“Nhiều người trẻ quan tâm đến thân thể mình, tìm cách phát triển thể lý hoặc ngoại hình. Những người trẻ khác thì cố gắng phát huy tài năng và kiến thức của mình... Một số người trẻ khác nhắm cao hơn, cố gắng dần thân hơn và tìm kiếm một sự phát triển tâm linh...”* (Cv, số 158).

Như thế, Cha mẹ Công Giáo phải có nghĩa vụ và quyền cung cấp một nền giáo dục sao cho con phát triển toàn diện. Đặc biệt là đời sống tâm linh: biết MẾN CHÚA và YÊU NGƯỜI. Trong gia đình trước hết là cha mẹ phải nói cho đứa con về Thiên Chúa, dạy cho chúng thấu cảm về tình thương của Ngài dành cho nhân loại. Thiên Chúa là một người Cha nhân lành, giàu lòng thương xót .

Ngoài việc giáo dục cho con cái biết yêu mến Thiên Chúa, các bậc cha mẹ còn phải dạy cho chúng biết yêu thương tha nhân

vì người trẻ trưởng thành cũng là những người “sẵn sàng đáp lại lời kêu gọi hoạt động thiện nguyện, trở nên công dân tích cực và sống tình liên đới trong xã hội” (Cv, số 170).

Ngày nay, “Người trẻ cần được tôn trọng sự tự do, nhưng họ cũng cần được đồng hành” (*Christus vivit*, số 242). Đồng hành là để “đón nhận, đồng viên, khích lệ và thúc đẩy người trẻ” với sự cảm thông, trân quý và yêu thương (x. số 243). Ước mong sự đồng hành của gia đình, của cả Giáo Hội cũng như những người hữu trách sẽ giúp các bạn trẻ hôm nay phát triển toàn diện để đạt tới sự trưởng thành mà Chúa mong muốn nơi họ và nhờ đó mà cuộc sống của họ trở nên ý nghĩa và hạnh phúc.

Lm. Ga. Lê Tiến Thiện

Chỉ những người dám thất bại lớn
mới đạt được thành công lớn.

-Robert F. Kennedy-



**NGƯỜI TÍN HỮU : DƯỚI ÁNH SÁNG
CỦA CÔNG ĐỒNG VAT.II VÀ GIÁO LUẬT
- QUYỀN LỢI VÀ NGHĨA VỤ -**

3. Nghĩa Vụ Và Quyền Lợi

Khi nói đến nghĩa vụ và quyền lợi của các tín hữu thì có nhiều văn kiện của Giáo hội đã nói đến. Riêng phần Giáo Luật vì có tính chất pháp lý nên các nhà lập pháp trình bày những điều luật dựa trên những nguyên tắc: đồng nhất sứ mạng, cơ cấu phẩm trật, sự đa dạng của các thành phần...Chúng ta lần lượt tìm hiểu dựa trên những nguyên tắc này.

a/. Những nghĩa vụ dựa trên nguyên tắc đồng nhất sứ vụ.

1. Nghĩa vụ hiệp thông giáo hội (đ.209)

Đứng đầu các nghĩa vụ của tín hữu, theo Giáo luật là sự hiệp thông với Giáo hội. Điều 209§1 nói: “Các Kitô hữu có nghĩa vụ phải luôn luôn duy trì sự hiệp thông với Giáo hội, ngay trong cách hành động của mình”.

Sự hiệp thông với Giáo hội được hiểu là một sự hiệp thông trong đời sống cá nhân và cả trong đời sống tập thể với Giáo hội. Sự hiệp thông này có nền tảng từ trong sự hiệp thông với Thiên Chúa và được diễn đạt cụ thể ra bên ngoài bằng sự hiệp nhất với những anh chị em cùng chung đức tin và với các đấng chủ chăn của mình. Ngoài ra, điều 209§2 còn nói rộng sự hiệp thông đến toàn Giáo hội: Giáo hội toàn cầu, giáo phận và giáo xứ nữa.

Để nói lên sự hiệp thông chặt chẽ, Công đồng Vat. II, trong LG dạy: “...sự hiệp thông không phải là tâm tình mơ hồ, nhưng là

một thực thể hữu cơ. Nó đòi hỏi một hình thức pháp lý, đồng thời được linh động nhờ đức ái”. Điều này Đức Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II diễn đạt thật ý nghĩa và thời đại, sự hiệp thông phải đặt nền tảng trên “nền văn minh tình thương” (thông điệp *Redemptoris Missio*, số 51).

Ngày nay người ta hay nói đến cụm từ Giáo hội hiệp thông (*Ecclesia communio*), điều đó cũng có nghĩa là sống trong ý thức về tâm tình và cảm thông với Giáo hội. Để ngăn ngọn người ta hay nhắc đến câu nói truyền thống “*Sentire cum Ecclesia*” hay “*Sensus Ecclesiae*” để nói đến sự hiệp thông Giáo hội.

2. Nghĩa vụ thánh hóa bản thân và cộng đoàn (đ.210)

Nhiệm vụ thứ hai của người tín hữu là thánh hóa: mọi người tín hữu phải cố gắng sống đời thánh thiện, và lo cho Giáo hội được thánh hóa (đ.210). Bản phận này đã được Công đồng Vat.II nói đến trong Hiến chế tín lý về Hội thánh, ở các số 32,33,40,41. Công đồng vừa nhấn mạnh đến sự thánh hóa duy nhất cho tất cả các Kitô hữu, nhưng lại vừa nói đến những đường lối nên thánh khác nhau dựa trên điều kiện sinh sống hay chức vụ của mỗi người. Khi nói đến sự nên thánh, chúng ta đừng nên tách rời sự thánh thiện cá nhân khỏi sự thánh thiện của Hội thánh. Thật vậy, ai cũng cảm nhận được các phần tử được thánh hóa trong lòng cộng đồng các thánh, nhờ gương lành, sự giảng dạy, lời chuyển cầu của anh chị em mình. Ngược lại, sự thánh thiện của một phần tử tăng thêm sự thánh thiện của toàn thân. Cũng vậy, một phần tử phạm tội thì không những hại cho mình nhưng cũng làm tổn thương sự thánh thiện của cộng đồng nữa. Nghĩa vụ nên thánh bao hàm những nghĩa vụ và quyền lợi sử dụng những phương thế thích đáng để đạt

tới mục tiêu ấy, như là: nghe Lời Chúa, nhận bí tích, thực hành bác ái....

3. Nghĩa vụ truyền giáo (đ.211)

Về nghĩa vụ truyền giáo điều 211 nói rằng: “Tất cả mọi Kitô hữu có bổn phận và có quyền hoạt động để cho sứ điệp cứu độ của Thiên Chúa càng ngày càng được truyền đạt tới toàn thể nhân loại trong mọi thời và mọi nơi”. Trước khi Giáo luật đưa ra nghĩa vụ của người tín hữu có trách nhiệm rao giảng Tin Mừng cứu rỗi, Công đồng Vat. II, trong LC, số 33 nói cụ thể hơn về sứ mạng này: “Nhờ lãnh nhận bí tích Rửa tội và Thêm sức, mọi tín hữu đều được Chúa sai đi làm tông đồ...Bởi vậy, nhiệm vụ cao cả của mọi tín hữu là làm cho ý định cứu của Thiên Chúa ngày càng lan tới tất cả mọi người ở mọi nơi và mọi thời đại. Vì thế, khắp nơi phải mở đường cho họ tích cực tham gia vào công cuộc cứu rỗi của Giáo hội, tùy theo khả năng và tùy nhu cầu của thời đại”. Ngoài ra, tự bản chất của mình, Giáo hội là truyền giáo (Vat/AG.2), vì Giáo hội thực thi lệnh truyền của Chúa Kitô: “Anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần, dạy bảo họ tuân giữ mọi điều Thầy đã truyền cho anh em...” (Mt 28,19-20). Lệnh truyền này, Chúa Kitô không ban riêng cho các tông đồ mà ban cho tất cả mọi người tín hữu, nghĩa là: Giáo hoàng, Giám mục, Linh mục, Tu sĩ và giáo dân (xem thêm các điều: 225§1; 296; 528§1, 747§1, 759, 771, 781, 784).

b. Nghĩa vụ và quyền lợi dựa trên nguyên tắc cơ cấu phẩm trật của Giáo hội.

Lm. Phêrô Hồ Hoàng Vũ



Đức Thánh Cha Phanxicô : Không phải là linh mục Công giáo nếu tách ra khỏi dân Chúa

Trong buổi tiếp kiến kiến 20 linh mục sinh viên đang lưu trú tại nhà thờ thánh Luigi của người Pháp ở Roma, vào sáng thứ Hai 07/6/2021, Đức Thánh Cha cầu chúc các linh mục, trở thành những mục tử có mùi chiên, những người có khả năng sống, vui cười và khóc với dân chúng.

Trong buổi nói chuyện, Đức Thánh Cha bày tỏ lo lắng khi có những suy tư, tư tưởng về chức linh mục như thể một thứ gì đó trong phòng thí nghiệm. Ngài nói không thể suy tư thiên chức linh mục ngoài dân thánh. Nếu linh mục tách khỏi dân Chúa, đó không phải là một linh mục Công giáo. Linh mục như người chăn chiên, phải ở giữa đàn chiên và có mùi chiên.

Về đời sống cộng đoàn, Đức Thánh Cha nói: “Trong đời sống cộng đoàn, luôn có những cám dỗ tạo ra những nhóm nhỏ đóng kín, cô lập, chỉ trích và nói xấu người khác, tự nhận mình vượt trội, thông minh hơn người khác. Đó là thói quen của các nhóm đóng kín, có cả nơi các linh mục. Điều này chẳng đem lại ích lợi gì”.

Theo Đức Thánh Cha trong một xã hội được đánh dấu bởi chủ nghĩa cá nhân, tự khẳng định, dừng dừng, thì các linh mục, trong đời sống thường ngày, có kinh nghiệm cùng sống những thử thách này. Sống giữa thành Roma, với chứng tá đời sống huynh đệ, ngôi nhà của các linh mục có thể truyền đạt cho

mọi người thường xuyên lui tới, các giá trị Tin Mừng của tình huynh đệ, đặc biệt đối với những ai đang trải qua thời điểm khó khăn. Nếu chúng ta sống tình huynh đệ trong sự thật, sự chân thành của các tương quan và trong đời sống cầu nguyện, thì chúng ta có thể tạo nên một cộng đoàn, trong đó mọi người có thể hít thở bầu khí vui tươi và dịu dàng.

Đức Thánh Cha còn mời gọi các linh mục trẻ xây dựng một Giáo hội phục vụ cho một thế giới huynh đệ và liên đới hơn. Không sợ hãi, dám mạo hiểm và tiến lên phía trước, tin tưởng với Chúa Kitô, chúng ta có thể trở thành những tông đồ của niềm vui và lòng biết ơn vì đã phục vụ anh chị em và Giáo hội. Đức Thánh Cha nói thêm: “Và niềm vui đi cùng với óc hài hước. Một linh mục không có óc hài hước thì có điều gì đó không ổn. Hài hước là một đặc điểm của sự thánh thiện”.

Sau khi nói về sự yếu đuối và khuyến khích các linh mục không sợ điều này, nhưng cần nhận ra sự yếu đuối để thưa chuyện với Chúa, Đức Thánh Cha nói đến lòng biết ơn. Tâm tình tạ ơn Thiên Chúa vì sự hiện hữu, vì sự hiệp nhất với những người khác, vì chính mình, với những giới hạn và yếu đuối, khó khăn. Lòng biết ơn luôn là vũ khí mạnh mẽ cho phép ngọn lửa hy vọng luôn bùng cháy trong những lúc chán nản, cô đơn và thử thách.

Ngọc Yến - Vatican News



SỐNG CHỨNG NHÂN

Hiện nay, Sài Gòn càng lúc càng ngập sâu trong cơn dịch, theo đó cũng gia tăng biết bao khó khăn về bệnh tật, nhu yếu phẩm, thực phẩm, cuộc sống đảo lộn, khắc nghiệt. Mỗi ngày nghe những con số dương tính tăng năm, bảy nghìn, Thật khó để hình dung giữa cảnh dân đông đúc, chen chặt trong thành phố, giờ chỉ cần hít thở cũng phải dè chừng, sợ hãi. Những bệnh viện, cơ sở tạm trú điều trị, khu cách ly dần thu hẹp bởi bệnh nhân, người nghi nhiễm gia nhập thêm từng giờ, trong đó cả người lương, giáo. Có thể nói, cơn bão dịch đang quét ngang Sài Gòn, trong phạm vi hẹp nhưng mạnh mẽ, hung dữ, nhu cầu về chăm sóc thể lý và thiêng liêng cho các bệnh nhân Covid vô cùng cần thiết trong lúc này.

Đạo Công giáo, chẳng biết từ lúc nào người ta nhận ra và gọi tên rất thực tế: “ĐẠO YÊU THƯƠNG”. Tên gọi không ngẫu nhiên, nhưng xuất phát từ Thiên Chúa của họ là Đấng Tình Yêu. Dầu là Đấng tác thành trời đất, con người, vạn vật, nhưng Người chấp nhận trở nên xác phàm: Xuống thế trong một gia đình bình thường và dạy dỗ phàm nhân duy nhất thái độ sống vì TÌNH YÊU.

Một điều không thể bàn cãi là mùa dịch ở mọi nơi, cứ có cộng đoàn giáo xứ là có cứu trợ. Và ngay ở Sài Gòn, số người Công giáo chỉ khoảng trên 8%, thì mọi con phố, ngõ hẻm, mọi bệnh viện dã chiến, bệnh viện tuyến đầu điều trị Covid, đều có bóng dáng người Công giáo thiện nguyện phục vụ. Rồi các cổng

dòng tu, nhà thờ rộng mở đón những chuyến hàng, rau củ từ khắp nơi chuyển về, phân chia xuyên đêm, điều phối cho tất cả những ai cầu cứu, không phân biệt lương giáo. Nguồn thực phẩm cứu trợ cứ mãi tiếp nối được do rất nhiều tín hữu khắp nơi hiệp sức, chung tay tiếp viện...Cứ như thế, chuỗi thương yêu kết nối, khởi đi từ chính Lời dạy của Đức Giê-su, qua lòng quảng đại của ân nhân, qua hi sinh người thiện nguyện, rồi đến tận từng nhà người hoạn nạn.

Khi khởi đầu mùa dịch, hưởng ứng lời mời gọi của Đức Tổng Giám mục Giuse Nguyễn Chí Linh, Tổng Giám mục Huế, Chủ tịch Hội đồng Giám mục Việt Nam, Đức Tổng Giám Mục Sài Gòn Giuse Nguyễn Năng, các Đức Giám Mục Giáo phận khác, Bề Trên các Dòng Tu, đã có gần 500 linh mục, tu sĩ, chủng sinh bước ra khỏi tu viện, đại chủng viện, để đi đến nơi cần thiết chăm sóc bệnh nhân Covid, các vị được tập huấn để làm tốt công việc thiện nguyện, phòng bệnh và đặc biệt chăm lo phần linh hồn cho các tín hữu. Hơn ai hết, ơn gọi người con cái Chúa qua bí tích Rửa tội, xuyên suốt cuộc đời tín hữu phải thực hành đức yêu thương và phục vụ tha nhân: “Con Người đến không phải để được người ta phục vụ, nhưng là để phục vụ và hiến mạng sống làm giá chuộc muôn người”. Các linh mục, tu sĩ nguyện sống độc thân, chuyên chăm học hành, rèn luyện đức tin, sống và rao giảng Lời Chúa cho muôn dân. Thì hơn lúc nào hết, hôm nay các vị dẫn thân, cúi xuống phục vụ bệnh nhân Covid là thực hành Lời Chúa, đúng ngôn ngữ và tâm tình rao truyền chân lý đức tin. Họ thể hiện Tin Mừng bằng chính thái độ sống, hành động cụ thể vì Danh Đức Ki-tô, chứ không phải việc “to tát, vĩ đại” như báo chí biểu dương kiểu gương nọ, gương kia ngoài xã hội. Nhất là, đối với người tin yêu, thờ

phượng Đấng Tối Cao thì thấy Chúa ẩn trong người khốn khó, nghèo khổ, bệnh nạn mà can đảm phục vụ, chăm sóc chân thành. Các vị đầu cần lời tụng ca, khen ngợi hay “rêu rao thành tích” trong sổ sách, chiến dịch nọ kia.

Các linh mục, tu sĩ, chủng sinh đủ điều kiện sức khỏe trực tiếp chăm sóc bệnh nhân Covid, còn các dòng tu, chủng viện trở thành những nhịp cầu, nối liền tấm lòng nhà hảo tâm khắp nơi và chuyển trao cho người trong đại nạn, thiếu thốn. Để chu cấp lương thực, nhu yếu phẩm cho một thành phố gần chục triệu dân “bị động”, thì đến nhà nước cũng chưa thật sự có phương án khả thi, thì việc chung sức của các tôn giáo, người thiện nguyện, hảo tâm là “một phép lạ” giống khi xưa Đức Chúa sửa dạy dân Israel qua các tai ương, thì Người vẫn yêu thương, quảng đại, dung thứ ban hành song song các phép lạ về Manna, chim cút để họ vẫn đều bước tiến về đất hứa.

Lạy Thiên Chúa chúng con tôn thờ. Khi dịch bệnh xảy đến, bao khổ đau và mất mát. Với thân phận yếu đuối, chúng con thật ngỡ nghêch hoảng sợ tìm Chúa khắp nơi! Nhưng rồi trải qua mọi sự, chúng con dần hiểu ra sự quan phòng, Danh Thánh Cha muốn được tỏ lộ cho muôn dân biết qua cộng tác, làm chứng nhân của chúng con. Vì là mệnh lệnh của Thầy, nên tình yêu thương của người môn đệ phải mang chiều kích của Thầy: “Anh em hãy yêu thương nhau như Thầy đã yêu thương anh em”. Và cũng vì là giới răn của Thầy, nên từ nay yêu thương sẽ là dấu ấn, là bằng chứng, là danh hiệu của người môn đệ: “mọi người sẽ nhận biết anh em là môn đệ của Thầy khi anh em yêu thương nhau”. Và tình yêu này không phải lời nói suông, hay cử chỉ “hời hợt” bề ngoài, nhưng phải yêu theo

một mức độ trưởng thành lớn lao: Hi sinh dẫn thân vào dịch giúp bệnh nhân, người đói khổ, bác ái chia sẻ của ăn, đón nhận cả rủi ro, nhiễm bệnh, và cả sự chết....nếu Chúa muốn. Bởi ở cạnh Chúa thì không nao núng gì. Lạy Chúa. Chúng con tin, chúng con chúc tụng, ngợi khen và tôn vinh Chúa mãi muôn đời.

Dòng Kitô Vua - Vĩnh Long



**Trong cuộc sống
Có đau khổ, có đắng cay
Chắc chắn sẽ có lúc hạnh
phúc
Có thử thách, có thất bại
Ắt sẽ có lúc thành công
Hãy luôn tin là như thế!**

TÂM TÌNH MÙA COVID

Trước tình hình covid ngày càng phức tạp, các gia đình nghèo lại càng khổ hơn, nhiều hoàn cảnh gia đình thật đáng thương... Vì thấu hiểu cảnh khổ của mọi người trong lúc này, đặc biệt bà con giáo dân trong Họ đạo nghèo ở vùng quê nơi đây, nên Mẹ Hội Dòng cũng gửi đến ít phần quà để chị em chúng tôi giúp đỡ bà con nghèo trong Họ đạo.

Chiều hôm đó, chúng tôi gửi các phần quà đến cho các gia đình gần trước, vài người hàng xóm cũng chạy qua phụ rình gạo xuống và không quên nhắc: *“Dì 6 cho bà Tư một phần nữa nha”*. Bà Tư đã hơn bảy mươi tuổi, bị ung thư gan nhưng vẫn phải đi bán hàng rong ở bến phà để mưu sinh, nhưng hai tháng qua phà ngưng chạy vì dịch bùng phát ở Tiền Giang. Khi nhận phần quà bà Tư vui mừng mắt rướm rướm: *“Nhà còn đúng một long gạo Dì 6 ơi!”*. Nghe câu nói của bà mà lòng tôi quặn thắt, vì thật ra bà Tư có một người con trai và cô con dâu sống gần đó, gia đình khá giả nhưng không thấy chăm lo cho bà, nên bà vẫn lủi thủi một mình trong cảnh thiếu thốn. Mỗi lần đến thăm lúc nào cũng thấy bà bận rộn công việc không nghỉ tay và cũng vẫn một mình lủi thủi. *“Những lúc đi bán tuy mệt nhưng mà vui, còn nói chuyện với người này với người kia, có tiền ăn uống sinh hoạt... còn lúc này không được ra ngoài, cũng không có tiền mua gạo”* – bà nói giọng run run. Đúng là vậy, bà như bị cô lập hoàn toàn bởi sự ghẻ lạnh của con cháu bên cạnh càng tăng thêm sự tủi phận trong lòng bà. Phải chăng do sự nuông chiều yêu thương quá mức mà bà đã dành cho đứa con trai duy nhất đã tạo nên sự ích kỷ của hôm nay?

Nhìn chung tình hình dịch bệnh hôm nay, nỗi lo vì covid lây lan tốc độ và nguy hiểm. Gia đình tôi cũng sốt ruột khi em út mắc kẹt ở Sài Gòn, nơi lây nhiễm nặng nhất. Như hiểu được nỗi niềm của ba, anh chị em tôi thay phiên nhau gửi đồ tiếp tế cho em út. Các anh trai nhanh chóng liên hệ được xe, cẩn thận ướp thịt cá, rồi chia thành từng bịch nhỏ cho em ấy dễ lấy. Chị dâu cũng tận tình mua từ cá tép khô, hành tỏi, gia vị...cho tới sữa tắm, dầu gội, bột giặt, kem đánh răng...không thiếu thứ gì. Những bó rau, củ, quả được gói giấy báo cẩn thận. Anh trai còn chu đáo gửi chanh, tắc, xả, gừng và đường phèn...rồi dạy em cách bảo quản. Khi nhận được quà của gia đình, em út cũng vội chụp đăng hình ảnh lên nhóm của gia đình với lời cảm ơn rối rít, rồi nói với ba: *“Ba an tâm, con bây giờ còn đầy đủ hơn lúc chưa có dịch nữa! Ba nhớ giữ gìn sức khỏe nhe Ba!”* Các anh động viên: *“Em nhớ ăn uống đầy đủ thì con covid nó mới không đụng vô được, hết các anh lại gửi vô nữa”*. Em út thì bảo: *“em cảm ơn anh chị, anh chị gửi cho em nhiều đó nhiều lắm rồi! Anh chị cũng có dư giả gì đâu”*. Nghe những lời yêu thương quan tâm nhau của gia đình tôi cảm thấy được thêm sức mạnh và nghị lực dấn thân phục vụ, và càng cảm tạ Chúa vì hồng ân lớn lao ấy tôi lại càng cảm thấy thương hơn những cảnh đời bất hạnh, nghèo khổ của những người già vì sự vô tình thiếu trách nhiệm lúc cha mẹ già yếu, và càng thương hơn khi nghèo đói bệnh tật lại chẳng được quan tâm động viên giữa người với nhau.

Loay hoay với việc phân phát đến chiều tối, đứa cháu trai năm tuổi của tôi gọi điện thoại khoe: *“Cô ơi, con biết chiên trứng rồi, cô về chơi với con, con chiên cho cô ăn, hơi bị ngon luôn”*. Tôi lật đật chất vấn thằng em trai: *“Nó còn nhỏ quá mà sao cho làm, nguy hiểm vậy?!”*. Em tôi bật cười: *“Không được*

đi học, rảnh, tập cho làm hết, cho biết kỹ năng sinh tồn". Thấy sự nôn nóng của tôi em giải thích: *"cho làm dưới sự giám sát của mẹ, tập cho vo gạo, lấy khăn lau khô nồi, lau khô tay, rồi ghim điện... Nhưng em cũng dặn kỹ chỉ được làm cùng với mẹ thôi. Chừng nào cao bằng mẹ mới được tự làm"*... Hình ảnh bé con phụ mẹ đánh trứng cẩn thận, rồi đổ vào chảo nhẹ nhàng, được em đăng lên nhóm của gia đình, ba tôi vào thả tim, nhắn trả lời: *"Ba nhớ tuổi thơ của các con quá !"*. Và tôi cũng nhớ cách ba dạy tôi lấy ngón tay canh nước ra sao để cơm không bị khô hay nhão; cách mẹ dẫn tôi đi hái rau ngắt như thế nào để không bị dai... Cách phơi quần áo ra sao để luôn thẳng thơm... Và cả cái cách anh chị em nhường nhịn nhau từng cái bánh viên kẹo, hay đỡ dần đau nhau những công việc nhà, cả cách chăm sóc đỡ dành em nhỏ ra sao... Nhớ những lời kính tạ ơn Chúa trước bữa ăn, và cả những bữa tối cùng nhau đọc kinh cầu nguyện trước khi đi ngủ... Đã theo tôi trong suốt tuổi thơ đầy ấp tình yêu thương gia đình.

Trong thời gian giãn cách, hạn chế nhiều việc là lúc tôi có nhiều giờ rảnh rỗi, là lúc tôi dâng lời cảm tạ Thiên Chúa đã ban cho tôi một gia đình hạnh phúc. Tạ ơn Chúa vì sự quan tâm dạy dỗ của ba mẹ mà tôi có thể tự mình nấu nướng, sắp xếp cho cuộc sống tươi tốt hơn. Tạ ơn Chúa vì những hy sinh dâng hiến con cho Chúa của ba mẹ để tôi được là nữ tu MTG, đang từng bước hoàn thiện bản thân giữa cuộc sống đầy bất an trong cơn đại dịch này.

MTG Cái Nhum

CHA MẸ- NHỮNG NHÀ GIÁO DỤC ĐẦU TIÊN CỦA CON CÁI

“Cha mẹ đã được chính Thiên Chúa đặt làm những nhà giáo dục đầu tiên và chính yếu cho con cái của họ” (Familiaris Consortio số 40)

Ngày 5/9 Giáo Hội kính nhớ Mẹ Thánh Têrêsa Calcutta. Ngài tên thật là Gonxha Bojaxhiu Agnes, sinh tại Albani, ngày 26/8/1910, là con út của ông bà Nikola và Drane Bojaxhiu. Đây là một gia đình công giáo, mặc dù đa số người Albani ở đây theo Hồi Giáo.

Khi Agnes lên 9 tuổi, sớm mồ côi cha. Bà Drana phải làm việc vất vả để nuôi dạy ba người con. Dù vậy, bà vẫn dành thì giờ để giáo dục con cái trong việc siêng năng cầu nguyện, tham dự Thánh lễ hằng ngày, lần chuỗi Mân côi. Tuy gia đình túng thiếu nhưng họ luôn quan tâm giúp đỡ người nghèo. Agnes rất thích đi nhà thờ, cô cũng thích đọc sách, cầu nguyện và ca hát.

Khi lên 12 tuổi, cô muốn dâng đời mình để làm việc cho Chúa. Cô cầu nguyện nhiều rồi tâm sự với mẹ và các chị. Cô cũng trình bày với Cha giải tội.

Năm 18 tuổi, cô bước vào Tu hội Chị em Loreto ở Ireland. Hai mươi năm sau, cô đến giảng dạy ở Ấn Độ, được nhiều người biết đến vì lòng bác ái, nhiệt thành, sự tận tâm và sự vui tươi.

Ngày 10/ 9/1946, cô nhận được từ Chúa Giêsu lời mời gọi “để lại tất cả mọi thứ phía sau và phục vụ Ngài nơi những người nghèo nhất trong số những người nghèo”.

Năm 1948, cô nhận được sự cho phép của Giáo Hội để bắt đầu sứ vụ tông đồ trong các khu ổ chuột của thành phố Calcutta. Dòng Thừa Sai Bác Ái đã trở thành một Tu Hội của giáo phận và đã được nâng lên hàng Tu Hội giáo hoàng vào ngày 01/02/ 1965. Đặc sủng của Tu Hội là để thỏa mãn cơn khát vô hạn của Chúa Giêsu đối với tình yêu và đối với các linh hồn, bằng việc lo cứu rỗi linh hồn những người nghèo.

Ngày 5/9/1997, Mẹ đã chấm dứt cuộc sống trần gian. Tại thời điểm Mẹ Têrêsa qua đời, dòng có đến 3.842 chị em làm việc ở 120 quốc gia. Sau hai năm qua đời, căn cứ vào sự thánh thiện lẫy lừng của Mẹ cùng những thuận lợi diễn ra, Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II đã tiến hành việc phong thánh cho Mẹ.

Theo hạnh thánh cho chúng ta một cái nhìn chung về gia đình là nơi đào tạo con người trưởng thành toàn diện. Đời người từ khi sinh ra đến khi chết sẽ trải qua quá trình xã hội hóa bởi môi trường gia đình, học đường và xã hội. Từng môi trường có những tác động khác nhau nhưng môi trường gia đình giữ vai trò quan trọng nhất trong việc hình thành nhân cách con người. Vì gia đình là nơi ta được sinh ra, lớn lên trong sự nuôi dưỡng, dạy bảo, chở che của người thân, là trường học đầu đời, là môi trường giáo dục đầu tiên. Vì vậy có câu: “Gia đình là nơi trang bị cho bạn những hành trang quý giá để bạn bước vào ngưỡng cửa cuộc đời”.

Vâng! “Tương lai của nhân loại sẽ đến qua gia đình” (F.C số 86). Khi còn bé, tâm hồn chúng ta như trang giấy trắng, chính cách giáo dục của gia đình, cách hành xử của các thành viên sẽ in dấu lên tâm hồn non trẻ này. Nếu gia đình thuận hòa, các thành viên đều có hành vi, lời nói chuẩn mực, là tấm

gương sáng về nhân cách thì được xem là môi trường thuận lợi để gieo vào tâm hồn những hạt giống, những đức tính tốt cần có ở con người. Ngược lại, một người sinh ra trong gia đình thiếu tình thương, các thành viên không phải là những tấm gương sáng để noi theo thì dễ trở thành những kẻ hư hỏng. Như vậy, cách giáo dục và môi trường sống trong mỗi gia đình đóng vai trò quyết định, ảnh hưởng đến việc con người lớn lên.

Trong Tông huấn “Chúa Kitô đang sống” (số 26-27), Đức Thánh Cha Phanxicô mời gọi các bạn trẻ chiêm ngắm tuổi trẻ của Đức Giêsu để lớn lên và trưởng thành cách toàn diện theo gương của Người: “Trong thời gian sống tại Nadarét, Đức Giêsu vâng lời cha mẹ, lớn lên thêm khôn ngoan và đầy ân sủng trước mặt Thiên Chúa và người ta” (Lc 2, 52). Dựa vào hướng dẫn trên, Hội Đồng Giám Mục Việt Nam trong thư chung năm 2019 đề nghị bậc cha mẹ, hãy đồng hành để giúp các thanh thiếu niên lớn lên và trưởng thành về thể lý, tâm lý, tâm linh, và phân định ơn gọi.

Một trong những mời gọi của Giáo hội với người trẻ là biết “phân định ơn gọi”. Sự phân định diễn ra theo quá trình “nhận biết - giải thích - chọn lựa” và có người đồng hành giúp mình phân định rồi quyết định. Phân định giúp ta phân biệt tốt, xấu, phải, trái. Vì vậy, sứ vụ đồng hành với người trẻ luôn là chiều kích mục vụ cần thiết và cấp thiết, bởi chiều kích quan trọng này là một đóng góp không nhỏ trong việc củng cố và xây dựng nên nền tảng vững chắc cho Giáo Hội và xã hội trong tương lai bằng những phiến đá tâm hồn đầy nhiệt huyết Tông đồ.

Ngày nay, công nghệ, internet là điều kiện không thể thiếu cho sự phát triển mọi mặt của đời sống xã hội hiện đại. Tuy nhiên, cũng có những mặt trái nếu không biết sử dụng đúng cách. Giới trẻ dễ bị nhiễm bởi những thói hư tật xấu thì internet lại có đầy đủ những thứ không tốt như các trò chơi bạo lực, sex, các tệ nạn... có thể tác động xấu tới việc hoàn thiện nhân cách của giới trẻ. Mặt khác, với môi trường xã hội phức tạp như hiện nay, nếu không được giáo dục tốt sẽ dễ dàng bị cuốn theo những thói hư, các tệ nạn... có thể trở thành tội phạm nghiêm trọng. Nhưng nếu được cha mẹ quan tâm và đồng hành trong mỗi bước trưởng thành của con, nhanh chóng phát hiện những biểu hiện bất thường, những gì là không đúng của các con để kịp thời sửa chữa, định hướng lại giúp các con tránh xa những điều không tốt, thì sẽ tránh được những cám dỗ từ xã hội để trở thành người tốt. Như vậy, gia đình luôn là lá chắn, là bộ lọc thanh trừ những điều xấu để con người tiếp nhận những đức tính tốt giúp ích cho quá trình hoàn thiện nhân cách con người.

Mỗi người sẽ chịu sự giáo dục của nhiều môi trường khác nhau: gia đình, trường học và xã hội. Tuy nhiên, như chúng ta đã nói gia đình là môi trường giáo dục đầu tiên in dấu lên tâm hồn con trẻ nên nó tác động sâu sắc tới việc hình thành và hoàn thiện nhân cách của mỗi người. Con cái được cha mẹ sinh ra, là người gần gũi các con nhất nhưng nếu không giáo dục được con em của mình thì tại sao lại đổ lỗi cho các Cha, các Dì, giáo lý viên, trường học...? Vì vậy, giáo dục giá trị nhân cách nơi Nhà Thờ, trong nhà trường, ngoài xã hội chỉ có hiệu quả khi gia đình hoàn thành được sứ mệnh giáo dục trong gia đình. “Vì cha mẹ đã sinh ra con cái nên quyền và bổn phận giáo dục

là một điều nằm trong yếu tính của họ... đó cũng là một cái gì không thể thay thế và không thể chuyển nhượng được, như thế không ai có thể hoàn toàn uỷ quyền cho người khác hay để cho người khác cướp đoạt quyền này.” (F. C, số 36).

MTG Cái Mơn





ĐI TU ĐỂ LÀM GÌ ?

Aug. Trần Cao Khải

II. ĐI TU ĐỂ PHỤC VỤ CHƯƠNG TRÌNH CỨU RỒI CỦA CHÚA

Chúng ta đều biết rằng, đi tu không phải để LÀM một nghề gì đó. Ơn gọi linh mục, tu sĩ không phải là một nghề nghiệp. Đi tu không phải là tham gia một nghề nghiệp, có biên chế, có lương bổng, có thăng quan tiến chức. Đi tu không làm quan mà là đây tớ phục vụ Chúa và cộng đoàn cứu rỗi của Ngài.

ĐGM Phê-rô Nguyễn Soạn, giáo phận Qui Nhơn, trong bài giảng đề tài “Khủng hoảng trong đời sống linh mục”, đã chia sẻ như sau:

Trong khi thi hành mục vụ, các linh mục thích đi vào chính trị, thích làm các công tác chuyên môn ở đời, muốn làm bác sĩ, kỹ sư, phi hành gia, nhà xã hội, nhà văn v.v... Trong lúc đó người ta cần nơi chúng ta không phải là điều họ có, mà là điều họ không có. Jean Guilton có lần viết trong báo Le Christ au Monde: “Chúng tôi không cần các linh mục làm những việc như chúng tôi, mà các linh mục làm sao làm các điều ấy có hiệu năng như chúng tôi được. Chúng tôi là những nhà chuyên môn. Còn các linh mục phải lo những chuyện của mình như bận đọc kinh, bận dâng lễ và các công tác mục vụ khác nữa. Điều chúng tôi cần, là đời sống chứng tá và các lời rao giảng của các linh mục...” [6]

Những người được Chúa Giê-su gọi và chọn vào hàng ngũ những người tu trì là để phục vụ cho chương trình cứu độ mà Chúa Cha đã trao cho Ngài. “Như Chúa Cha đã sai Thầy, thì Thầy cũng sai anh em” (Ga 20, 21). Mỗi bận tâm của người môn đệ là thi hành ý Chúa và làm những gì Chúa mong đợi. Người môn đệ cần hiểu Chúa muốn gì nơi mình và mình phải làm gì đúng với ý Chúa.

Người môn đệ là người được chọn và sai đi để loan báo và làm chứng cho Tin Mừng, cho tình yêu cứu độ của Thiên Chúa. Đức Giê-su đã long trọng trao phó sứ vụ tông đồ cho các môn đệ Chúa chọn: “Thầy đã được trao toàn quyền trên trời dưới đất. Vậy anh em hãy đi và làm cho muôn dân trở thành môn đệ, làm phép rửa cho họ nhân danh Chúa Cha, Chúa Con và Chúa Thánh Thần...” (x. Mt 28, 18-20; Mc 16, 15). Và “Anh em sẽ nhận được sức mạnh của Thánh Thần khi Người ngự xuống trong anh em. Bấy giờ anh em sẽ là chứng nhân của Thầy tại Giê-ru-sa-lem, trong khắp các miền Giu-đê, Sa-ma-ri và cho đến tận cùng trái đất” (x. Cv 1, 8).

Một tác giả đã chia sẻ như sau: Là linh mục, chính là trở nên như Giêsu, vị linh mục đầu tiên và hoàn hảo nhất. Đó là con người gắn với Cha không ngơi, và nhờ đó mà luôn có lòng thương cảm dành cho con người, luôn thao thức trước đồng lúa mênh mông không người gặt và đàn chiên bơ vơ không người chăn dắt. Họ thổi vào nhân gian luồng gió mới, họ đánh thức con người khỏi giấc mộng mê muội của những cái mau qua. Họ chiếu sáng thế giới bằng ánh sáng nhân đức và sưởi ấm lòng người bằng ngọn lửa yêu thương.

Có thể nói, linh mục là người mang Thiên Đàng xuống trái đất này và đưa con người lên cao đụng chạm với Thiên Chúa. Như Chúa Giêsu, họ ý thức rằng họ đến “để phục vụ chứ không phải để được phục vụ”; họ gắn kết cuộc đời mình với mọi con người dù người đó có giàu sang hay nghèo khổ, thánh thiện hay tội lỗi, cao sang hay hèn kém. Họ đảm bảo cho người ta hạnh phúc Nước Trời “anh sẽ được ở trên Thiên Đàng với tôi”; họ trao ban bình an, sự tha thứ và đưa người ta đến cuộc sống mới tươi đẹp hơn “cứ về đi và từ nay đừng phạm tội nữa”. [7]

Ai cũng biết rằng, việc phục vụ chương trình cứu rỗi của Chúa phải là mối bận tâm hàng đầu của người Chúa chọn. Tuy nhiên, đây đó tín hữu chúng ta có thể thấy những sự việc không phù hợp. Nhiều vị đam mê vào những việc không phải là nhiệm vụ chính của mình, như xây cất, kinh doanh, mở mang phong trào, xây dựng đoàn thể, tổ chức du lịch kết hợp hành hương vv... Các vị coi đó như là những nhiệm vụ trọng tâm của mình.

Khi Đạo chỉ quy chiếu vào những việc hình thức, bề ngoài thì điều đó sẽ khiến cho Đạo của Chúa mất đi sức sống nội tại, sức sống biến đổi thế giới bằng tình thương cứu độ, bằng tinh thần nghèo khó của Tin Mừng và qua những gương sáng của nếp sống từ bỏ. Đức cố HY Phan-xi-cô Xa-vi-ê Nguyễn Văn Thuận đã nói: “Làm chứng về Đức Tin trước mặt mọi người, thì quan trọng hơn tìm cách thoả mãn thị hiếu của họ” (Trích trong Mười điều răn của LM).

LM Giuse Nguyễn Trọng Viễn OP., trong bài viết có tựa đề “Đạo sinh hoạt” khi bàn về việc giáo sĩ và tu sĩ khẳng định mình trong sinh hoạt, đã nhận định như sau:[8]

Giới giáo sĩ và tu sĩ VN đang có rất nhiều nỗ lực để canh tân sinh hoạt tôn giáo. Giáo hội VN, nói chung, vẫn còn khá nhiều ơn gọi và vẫn còn một nguồn giáo sĩ, tu sĩ tương đối trẻ, năng động, để có thể xoay sở trong những sinh hoạt tôn giáo nhằm thu hút sự tham gia của người Ki-tô hữu. Quả thật, hiện nay, chính những nỗ lực sáng tạo, đổi mới hình thái sinh hoạt tôn giáo cho hấp dẫn hơn, sinh động hơn, đang là sức mạnh chính yếu để giữ gìn nếp sống đạo trong Giáo hội VN.

Tuy nhiên, trong bầu không khí chung của một thứ “đạo sinh hoạt”, phần lớn giáo sĩ và tu sĩ có lẽ cũng không thoát được tâm thức chung. Khả năng khẳng định mình trong sinh hoạt Giáo hội đã trở thành “giá trị” lớn trong lòng Giáo hội VN và chính “giá trị” ấy đang tác động sâu xa trong mọi lãnh vực, cả trong ý nghĩa ơn gọi.

Do đó, tầng lớp giáo sĩ và tu sĩ nhận thấy trách nhiệm chính yếu của mình là đảm nhận những tổ chức và sinh hoạt trong Giáo hội, và ngầm hiểu rằng điều làm nên “sức sống” của Giáo hội VN cũng chính là những sinh hoạt và tổ chức sầm uất... Nhiều giáo sĩ và tu sĩ bận tâm chuẩn bị những “kỹ năng” cần thiết trong sinh hoạt của Giáo hội nhiều hơn là bận tâm sống giá trị Tin Mừng. Nhiều giáo sĩ và tu sĩ nỗ lực làm cho tổ chức phụng vụ được hấp dẫn và lôi cuốn chứ không mấy ưu tư cần làm gì để nuôi dưỡng đức tin chân chính và thật sự loan báo Tin Mừng cứu độ. **(Còn tiếp)**



KHUYẾT TẬT

Dường như ai cũng có những khuyết tật, điều khác nhau giữa chúng là có những khuyết tật nhìn thấy được và có những khuyết tật không thể nhìn thấy! Khuyết tật lớn nhất của một con người đó là khuyết tật tâm hồn!

Thường thì tôi dễ có cái nhìn kỳ thị với những ai mang trên mình khuyết tật, có thể ở tay, chân hay bất cứ nơi nào trên cơ thể của họ. Bởi vì, chúng là những khuyết tật được nhìn thấy bên ngoài nên tôi thường hay để ý và xa lánh chúng. Nhưng thật ra, có ai muốn mình chịu những khiếm khuyết về hình thể đâu. Họ cũng muốn mình như những người khác để không phải hứng chịu những ánh mắt kỳ thị xoi mói của người khác.

Những khiếm khuyết nhìn thấy bên ngoài không đáng sợ cho bằng những khuyết tật trong tâm hồn. Ít khi tôi được mục kích những khiếm khuyết trong tâm hồn vì chúng bị che khuất bởi sự hoàn hảo của cơ thể. Khó có thể ngờ một cô gái xinh đẹp lại ham thích đồng tiền và sống chết vì nó; một thanh niên ăn mặc bảnh bao nhưng lại là một kẻ lừa tình, lừa tiền của người khác; một người ăn nói ngọt ngào nhưng lại tìm cách nói xấu và hạ bệ người khác... Con người như thế mới thực sự đáng sợ!

Sự khuyết tật tâm hồn khó nhìn thấy nên cũng khó được chữa trị, một khi chúng ta nhìn thấy nó thì nó dường như đã mục nát và hư hoại. Chỉ còn cách cắt bỏ nó mới có thể giúp tâm hồn lấy lại được sự tốt đẹp ban đầu. Nhưng khi tôi thực sự quyết

tâm, từ bỏ cái xấu để hướng về điều tốt thì tôi mới có thể cắt bỏ được ung nhọt của tâm hồn mình.

Có lúc, tôi cố gắng giữ ngoài hình của mình thật chỉnh chu, hoàn mỹ nhưng bên trong tâm hồn lại để ung nhọt đang lớn dần vì những mục đích, dự định và toan tính mờ ám khiến tôi trở thành những kẻ đáng sợ.

Vậy, làm thế nào để tôi không bị khuyết tật tâm hồn? Chỉ có cách đó là tôi luôn cầu nguyện xin Chúa gìn giữ hồn xác tôi và tôi cần tìm cho mình những ý nghĩa sống tích cực và tốt đẹp hơn, tránh xa ma lực đồng tiền và chạm bẫy của danh vọng trần gian.

Nếu tôi muốn thành công thì tôi cần sử dụng chính khả năng của mình. Khi tôi tìm cách chèn ép hay ám hại người khác để tôi đạt được mục đích mình muốn thì thành công của tôi sẽ không thể nào bền vững được.

Tóm lại, khuyết tật trên cơ thể chỉ là những khuyết tật không mong muốn, còn những khuyết tật trong tâm hồn là do lý tưởng sống không lành mạnh và chọn giá trị sống chưa đúng đắn. Vì vậy, tôi cố gắng xác định cho mình một hướng đi đúng đắn, ngay thật... để không phải phẫu thuật tâm hồn cắt bỏ những khiếm khuyết không đáng có.

Lm. Phaolô Phan Thanh Duy



ĐTC Phanxicô : Người môn đệ cần nghỉ ngơi và có lòng trắc ẩn

Trưa Chúa nhật 18/7/2021, từ cửa sổ dinh Tông Tòa, Đức Thánh Cha đọc kinh Truyền Tin với các tín hữu hiện diện tại quảng trường thánh Phêrô. Cũng như mọi khi, trước khi cầu nguyện Đức Thánh Cha có bài huấn dụ ngắn, diễn giải Tin Mừng Chúa nhật tuần XVI thường niên (Mc 6, 30-34).

Người môn đệ cần phải nghỉ ngơi

Đức Thánh Cha nói rằng, thái độ của Chúa Giêsu trong Tin Mừng giúp chúng ta nắm bắt được hai khía cạnh quan trọng của cuộc sống. Đầu tiên là sự nghỉ ngơi. Các Tông đồ trở về sau hoạt động truyền giáo và phấn khởi kể lại tất cả những gì các ông đã làm, Chúa Giêsu dịu dàng đáp lại bằng một lời mời gọi: “Anh em hãy lánh riêng ra một nơi thanh vắng mà nghỉ ngơi đôi chút” (c 31) .

Đức Thánh Cha giải thích: “Khi làm như vậy, Chúa Giêsu cho chúng ta một lời dạy quý giá. Mặc dù vui khi thấy các môn đệ hoan hỉ vì những điều kỳ diệu của việc rao giảng, nhưng Chúa không dành thời gian cho những lời khen ngợi và đặt câu hỏi, nhưng quan tâm đến sự mệt mỏi về thể chất và nội tâm của các môn đệ. Chúa muốn các ông ý thức về một mối nguy hiểm luôn rình rập, ngay cả với chúng ta. Đó là để bản thân bị lôi cuốn vào vòng xoáy làm việc điên cuồng, rơi vào cạm bẫy của chủ nghĩa hoạt động. Để rồi, điều quan trọng nhất đối với

chúng ta chỉ là hiệu quả của công việc và cảm giác mình là nhân vật chính tuyệt đối”.

Theo Đức Thánh Cha, điều này cũng thường xảy ra trong Giáo hội. Chúng ta bận rộn, chúng ta chạy loanh quanh, chúng ta nghĩ rằng mọi thứ phụ thuộc vào chúng ta, và cuối cùng chúng ta có nguy cơ bỏ Chúa. Đó là lý do vì sao Chúa mời các môn đệ nghỉ ngơi riêng một chút với Người.

Đức Thánh Cha quảng diễn thêm về sự nghỉ ngơi: “Đây không chỉ là sự nghỉ ngơi thể chất, mà còn là sự nghỉ ngơi của con tim. Vì nếu chỉ ‘rút phích cắm’ thôi thì chưa đủ, chúng ta cần nghỉ ngơi thực sự. Và để làm được điều này, chúng ta cần quay trở lại trọng tâm của mọi sự: dừng lại, tĩnh lặng, cầu nguyện, để kế hoạch điên cuồng của công việc không ảnh hưởng đến thời gian nghỉ ngơi của chúng ta. Chúa Giêsu không từ chối nhu cầu của đám đông, trái lại mỗi ngày, trước hết, Người rút lui trong cầu nguyện, trong tĩnh lặng, trong tình thân mật với Chúa Cha. Lời mời dịu dàng của Chúa - hãy nghỉ ngơi đôi chút – phải đồng hành với chúng ta: chúng ta hãy thận trọng với thái độ chỉ quan tâm đến hiệu quả, chúng ta hãy dừng lại cuộc chạy đua điên cuồng của quyết định cho các chương trình nghị sự. Chúng ta hãy học cách tạm dừng, tắt điện thoại di động để nhìn thẳng vào mắt mọi người, trau dồi sự tĩnh lặng, chiêm ngắm thiên nhiên, tái tạo bản thân trong cuộc đối thoại với Chúa”.

Người môn đệ phải có lòng trắc ẩn

Đức Thánh Cha nói tiếp về phần thứ hai của Tin Mừng: “Tin Mừng thuật lại rằng Chúa Giêsu và các môn đệ không thể nghỉ

ngơi như ý muốn. Mọi người tìm thấy Chúa và các môn đệ và từ khắp các thành đổ xô đến. Tại thời điểm đó, Chúa chuyển sang lòng trắc ẩn”. Theo Đức Thánh Cha, đây là khía cạnh thứ hai của cuộc sống người môn đệ: lòng trắc ẩn. Chạnh lòng thương, Chúa Giêsu trao ban chính mình cho dân chúng và tiếp tục giảng dạy. Điều này tưởng chừng là mâu thuẫn nhưng thực sự không phải vậy. Thực tế, chỉ có trái tim không để mình bị cuốn đi bởi sự vội vàng mới có khả năng xúc động, nghĩa là không để mình bị cuốn theo những việc cần làm, nhưng để ý đến người khác, vết thương và nhu cầu của họ. Lòng trắc ẩn nảy sinh từ việc chiêm niệm. Nếu chúng ta học cách nghỉ ngơi thực sự, chúng ta sẽ có lòng trắc ẩn thực sự; nếu chúng ta trau dồi một cái nhìn chiêm niệm, chúng ta sẽ tiếp tục các hoạt động của mình, không có thái độ thô bạo của những kẻ muốn chiếm hữu và tiêu thụ mọi thứ; nếu chúng ta giữ liên lạc với Chúa và không làm cho nơi sâu thẳm nhất của chúng ta bị gây mê, thì những việc cần làm sẽ không có quyền lấy đi hơi thở của chúng ta và nuốt chửng chúng ta. Chúng ta cần một “hệ sinh thái của trái tim” được tạo thành từ nghỉ ngơi, chiêm niệm và lòng trắc ẩn.

Đức Thánh Cha kết thúc bài suy niệm với lời mời gọi các tín hữu cùng cầu nguyện với Đức Mẹ, Đấng đã nuôi dưỡng sự tinh lặng, cầu nguyện và chiêm niệm, và luôn động lòng trắc ẩn dịu dàng đối với những người con của Mẹ.

Ngọc Yến - Vatican News



Gia Đình Và Việc Sống Lời Chúa

*Ngây ngất êm đềm khi tưởng nhớ
 Ngôi nhà kiếp sống kẻ thường dân
 Giêsu cứu Chúa người thầm lặng
 Vui cảnh đơn sơ thú thanh bần.[1]*

Cùng với nhân loại, chúng ta đã bước vào thế kỷ XXI, một thế kỷ được mệnh danh thời đại văn minh khoa học kỹ thuật, đặc biệt là sự phát triển vượt bậc của ngành công nghệ thông tin, đã làm cho cuộc sống con người ngày được nâng cao. Nhưng đáng tiếc thay, những giá trị đạo đức truyền thống bị xói mòn và luân lý đang bị đảo ngược bởi chủ nghĩa thực dụng, duy vật chất, kéo theo là cả một hệ lụy thật là khủng khiếp. Sự sống và phẩm giá con người đang bị đe dọa nghiêm trọng.[2]

Đứng trước thực trạng suy thoái về đạo đức của xã hội như thế, mỗi Kitô hữu và các gia đình Công giáo chúng ta không được quyền đứng đó mà nguyên rủa bóng đêm, nhưng cùng nhau thấp nên một ngọn nến để xua đi bóng đêm của nền “văn minh sự chết”, góp phần xây dựng nền “văn minh tình thương và sự sống.”

Ánh sáng mà mỗi gia đình thấp lên đó chính là Lời Chúa, vì: “Lời Chúa là ngọn đèn soi con bước, là ánh sáng chỉ đường con đi.”[3]

Tâm quan trọng của Lời Chúa trong đời sống đức tin

Thánh Giêrônimô đã viết: *“Không biết Thánh Kinh là không biết Chúa Kitô.”*[4]

Lời Chúa có một vai trò hết sức quan trọng trong đời sống Giáo Hội cũng như đời sống người Kitô hữu. Công đồng Vatican II đã dành riêng Hiến chế Dei Verbum để nói về Lời Chúa. Công đồng khẳng định: *“Giáo Hội vẫn luôn tôn kính Kinh Thánh như chính Thánh Thể Chúa, đặc biệt trong Phụng vụ thánh, Giáo Hội không ngừng lấy bánh ban sự sống từ bàn tiệc Lời Chúa và bàn tiệc Mình Chúa Kitô để trao ban cho các tín hữu.”*[5]

Lời Thiên Chúa được chứa đựng và diễn tả trong Thánh Kinh và Thánh Truyền.[6] Đó vậy, Thánh chính là Lời yêu thương của Thiên Chúa ngõ với con người. Lời yêu thương ấy phát xuất từ Thiên Chúa trong việc tạo dựng và cứu độ con người. Lời yêu thương ấy đã được thể hiện cách rõ ràng và sống động nơi Chúa Giêsu Kitô. Người chính là Đường, là Chân Lý và là ánh sáng soi chiếu cho con người trên bước đường trần gian. Và Chúa Thánh Thần chính là Đấng đã soi sáng cho các thánh sử trong việc soạn thảo Thánh Kinh, cũng chính Người sẽ giúp cho tín hữu hiểu được lời yêu thương của Thiên Chúa trong Thánh Kinh.[7]

Giáo Hội nhắc nhở chúng ta rằng, mọi kinh nguyện phải đi đôi với việc đọc Thánh Kinh để có sự đối thoại giữa Thiên Chúa và con người.[8] Vì lẽ đó, người Kitô hữu được mời gọi siêng năng tiếp cận với Thánh Kinh bằng việc ân cần đọc và suy niệm, để Lời Chúa trở thành nguồn trợ lực, sức sống thần thiêng giúp

thăng tiến đời sống đức tin thường ngày. “Lời Thiên Chúa là lời sống động, hữu hiệu và sắc bén hơn cả gươm hai lưỡi: xuyên thấu chỗ phân cách tâm với linh, cốt với tuỷ; lời đó phê phán tâm tình cũng như tư tưởng của lòng người.”[9]

Lời Chúa có sức mạnh vượt xa trí tưởng tượng của con người, và có ích trong việc giảng dạy, biện bác, khuyên răn, giáo dục, để trở nên người công chính. Nhờ vậy, người của Thiên Chúa trở nên hoàn hảo và thực thi được mọi việc lành.[10]

Ý thức được tầm quan trọng của Lời Chúa như thế, Giáo Hội mời gọi mỗi chúng ta đưa Lời Chúa vào trong cuộc sống thường ngày và áp dụng trong môi trường sống của mình, để con người hôm nay có thể hiểu và lĩnh hội được sứ điệp Phúc Âm.[11]

Đưa Lời Chúa vào trong gia đình

Trước công đồng Vatican II, Lời Chúa chỉ được công bố khi cử hành các bí tích và cử hành tại nhà thờ, nhà nguyện. Sở dĩ như thế là vì Lời Chúa được xem như là chứng cứ để biện minh rằng chính Chúa Giêsu đã lập các bí tích, hoặc để soi sáng đức tin của người đã lãnh nhận bí tích.[12]

Qua Công đồng Vatican II, Giáo Hội nhận ra Lời Chúa có sức tác động, thánh hóa và cải hoá tâm hồn con người, soi sáng các vấn nạn ngàn đời cũng như những vấn nạn của con người thời đại, đem lại niềm hy vọng cho thế giới đang khắc khoải hiện nay, nhất là đưa con người đi vào hiệp thông với chính Thiên Chúa, sẻ chia niềm vui nỗi buồn với tha nhân. “Vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của con người ngày nay,

nhất là của người nghèo và những ai đau khổ, cũng là vui mừng và hy vọng, ưu sầu và lo lắng của các môn đệ Chúa Kitô, và không có gì thực sự là của con người mà lại không gieo âm hưởng trong lòng họ”[13]

Với Hiến Chế Dei Verbum, Công Đồng Vatican II cho thấy Lời Chúa là chính Thiên Chúa đang nói với con người qua ngôn ngữ loài người, bằng chính cuộc sống con người.[14] Từ đó, các phong trào học hỏi Lời Chúa, chia sẻ Lời Chúa nở rộ trong Giáo Hội. Tại nhiều gia đình, Lời Chúa cũng được công bố trong những giờ kinh của gia đình.

Đức Thánh Cha Bênêđictô XVI luôn hối thúc các Kitô hữu đọc Kinh Thánh như là phương thế để gặp gỡ Chúa Giêsu Kitô: “Tôi bày tỏ niềm mong ước chân thành về một sự nở rộ ‘một mùa xuân mới nơi mọi thành phần Dân Chúa đối với việc mến yêu Sách Thánh hơn, để việc đọc Thánh Kinh thấm đẫm lời cầu nguyện và đức tin, theo thời gian, sẽ khắc sâu mối tương quan cá vị của họ với Chúa Giêsu.’”[15]

Để thuận tiện cho việc đem Lời Chúa vào gia đình, Đức Bênêđictô XVI kêu gọi mỗi gia đình cần phải có một cuốn Thánh Kinh riêng, được *“gìn giữ ở một nơi xứng đáng, dùng để đọc và cầu nguyện.”* [16]

Trong những năm gần đây, Giáo Hội Việt Nam chúng ta đã có những sáng kiến đưa Lời Chúa vào gia đình rất thân thương, chẳng hạn như: mỗi gia đình nhận Lộc Thánh Lời Chúa trong thánh lễ đầu năm năm mới; đọc Lời Chúa trong giờ kinh gia đình, tổ liên gia, giáo khu, trong các buổi sinh hoạt của các hội

đoàn. Ngoài ra, tại nhiều nơi, khi có lễ giỗ, khi tổ chức viếng xác, khi làm lễ gia tiên, tân gia... giáo dân cũng đọc và suy niệm Lời Chúa.

Là Kitô hữu, chúng ta được mời gọi tiếp cận với Lời Chúa, không những trong Phụng vụ mà còn trong đời sống thường ngày, đưa Lời Chúa vào môi trường sống của mình và trở nên chứng tá sống động của Lời Chúa giữa một xã hội đầy biến động này.

Trong Năm Phúc Âm hoá gia đình, chúng ta được mời gọi chú tâm đặc biệt đến việc lắng nghe Lời Chúa, chia sẻ sức sống của Lời Chúa cho nhau trong thánh lễ, trong giờ kinh gia đình, trong các sinh hoạt nhóm, để cùng nhau đem Lời Chúa vào cuộc sống. Lời Chúa được đón nhận trong tâm thế cầu nguyện, dưới ánh sáng và tác động của Thánh Thần Chân Lý, sẽ trở nên nguồn nước trong lành, vun tưới cho hạt mầm đức tin được phát triển và trở sinh hoa thơm trái ngọt trong đời sống gia đình, cộng đoàn, và xã hội. Nhờ đó, chúng ta xây dựng được nền móng gia đình vững chắc.

Xây dựng gia đình trên nền tảng Lời Chúa

Khi đứng trước ngưỡng cửa hôn nhân- gia đình, đôi bạn nào cũng ấp ủ rất nhiều mộng ước. Tuy nhiên, khi nhìn đến hiện trạng hôn nhân hiện nay, nhiều người không khỏi băn khoăn lo lắng. Trong những thập niên vừa qua, đời sống hôn nhân và gia đình trên thế giới đã gặp phải nhiều khủng hoảng với những khó khăn đưa đến tan vỡ. Ở Việt Nam, tỷ lệ các gia đình đổ vỡ, chia ly cũng đang ngày càng gia tăng một cách đáng lo ngại.

Vậy làm sao để xây dựng cuộc hôn nhân bền vững, làm sao để kiến tạo gia đình mình thành tổ ấm yêu thương, tràn đầy niềm vui và hạnh phúc trước những thách đố của thời đại hôm nay?

“Người bảo gì, các anh cứ việc làm theo.”[17]

Đó là bí quyết tuyệt vời mà Mẹ Maria đã chỉ cho đôi bạn trẻ năm xưa tại làng Cana. Và quả thật, niềm vui và hạnh phúc ngập tràn cuộc đời của đôi bạn khi vâng nghe Mẹ, thực thi Lời Thầy Giêsu truyền dạy. Trải qua hai ngàn năm nay, bí quyết đó vẫn còn nguyên giá trị cho thời đại hôm nay và mai sau. Chỉ những ai trung thành lắng nghe và thực thi Lời Chúa mới xây dựng được gia đình hạnh phúc. Khi làm theo Lời Chúa dạy, người người ý thức và nỗ lực sống hiệp thảo với Chúa, sống tình huynh đệ hợp nhất với nhau, đồng cảm và chia sẻ với mọi người.

Chỉ những ai xây dựng gia đình mình trên nền móng vững chắc là Lời Chúa thì ngôi nhà ấy mới đứng vững trước phong ba bão táp cuộc đời, và không thách đố nào có thể làm sụp đổ được.[18] Bởi vì Lời Chúa là Lời ban sự sống mới, là ánh sáng Chân Lý, Tình Yêu, Bình An, cho những ai chuyên cần lắng nghe, suy gẫm, đón nhận và đem ra thực hành trong mọi hoàn cảnh của cuộc đời.[19] Vì thế, Lời Chúa vừa là nền tảng vững chắc, vừa là con đường dẫn con người đi sâu vào đời sống hiệp thông sâu xa trong tình Chúa, tình người. Nhờ chăm chú lắng nghe, suy niệm và sống Lời Chúa, gia đình tìm được ánh sáng và sức mạnh của Chúa để bước đi trong sự thật, tình yêu và hy vọng, hầu xây dựng gia đình nên một cộng đoàn đức tin, yêu

thương, thủy chung và hạnh phúc, tạo điều kiện cho việc giáo dục con cái nên những công dân tốt lành và những Kitô hữu trưởng thành.

Tạm kết

Để kết thúc tâm tình chia sẻ, người viết xin được trích lại lời nhắn nhủ của thánh Giáo hoàng Gioan Phaolô II trong Tông Huấn gia đình rằng: “Bởi vì gia đình Kitô hữu dự phần vào sự sống và sứ mệnh của Hội Thánh, một Hội Thánh đang kiên trì lắng nghe Lời Thiên Chúa với tâm tình tôn giáo và đang công bố Lời ấy với lòng tin cậy mãnh liệt, nên gia đình Kitô sống vai trò tiên tri của mình bằng cách đón nhận và loan báo Lời Thiên Chúa : Như thế gia đình ngày càng trở nên một cộng đoàn tin và loan báo Tin Mừng.”[20]

Trong một xã hội đầy biến động và thách đố hôm nay, việc đọc và suy gẫm Lời Chúa ngày càng trở nên quan trọng và cấp bách hơn lúc nào hết. Lời Chúa chỉ ra những định hướng và nền tảng cho đời sống luân lý đạo đức. Ước mong sao Lời Chúa trở nên sức mạnh nâng đỡ đời sống đức tin người Kitô hữu và trở thành “cảm nang” xây dựng hạnh phúc cho các gia đình Công giáo. Để rồi qua đời sống chứng tá của mình, chúng ta trở thành Tin Mừng cho anh chị em trên quê hương Việt Nam thân yêu này.

Pet. Võ Tá Dương, OP

[1] Các Giờ Kinh Phụng Vụ, Thánh Thi Kinh Sách Lễ Thánh Gia Thất.

[2] Xc. Đức Thánh Cha Gioan Phaolô II, Tông Huấn Gia đình, số 01.

[3] TV 119, 105.

[4] Công đồng Vatican II, Hiến chế Tín Lý về Mạc Khải Thiên Chúa, Dei Verbum, số 25.

[5] Công đồng Vatican II, Hiến chế Tín Lý về Mạc Khải Thiên Chúa, Dei Verbum, số 21.

[6] Xc. Công đồng Vatican II, Hiến chế Tín Lý về Mạc Khải Thiên Chúa, Dei Verbum, số 10.

[7] Xc. Công đồng Vatican II, Hiến chế Tín Lý về Mạc Khải Thiên Chúa, Dei Verbum, số 02, 03.

[8] Xc. Công đồng Vatican II, Hiến chế Tín Lý về Mạc Khải Thiên Chúa, Dei Verbum, số 25.

[9] Hr, 4, 12.

[10] Xc. 2Tm 3,16-17.

[11] Xc. Hội đồng Giám mục Việt Nam, Thư Chung năm 2013, số 04.

[12]

<http://www.chungnhanduckito.net/doithoai/dualoichuavaotronggiadinh.htm>

[13] Công đồng Vatican II, Hiến chế Mục vụ, Gaudium et Spes, số 01.

[14] Xc. Công đồng Vatican II, Hiến chế Tín Lý về Mạc Khải Thiên Chúa, Dei Verbum, số 06.

[15] ĐTC Bênêdictô XV, Tông huấn Lời Chúa “Verbum Domini”, số 72.

[16] Xc. ĐTC Bênêdictô XV, Tông huấn Lời Chúa “Verbum Domini”, số 85.

[17] Ga, 2, 5.

[18] Xc. Mt 7, 24- 27; Lc 6, 46- 49.

[19] Xc. Ga 6, 68.

[20] Thánh Giáo Hoàng Gioan Phaolô II, Tông Huấn Gia đình, số 51.



HỌC GIÁO LÝ VỚI ĐỨC THÁNH CHA PHANXICÔ

Chúa Giê-su luôn ở bên chúng ta dù chúng ta có thể không biết

Trong bài giáo lý tại buổi tiếp kiến chung sáng 12/5/2021, Đức Thánh Cha nói rằng cầu nguyện không phải dễ dàng vì bản tính con người chúng ta dễ chia trí, chán nản. Ngài khuyên chúng ta theo gương các thánh, dù trong đêm tối của đời sống nội tâm, luôn kiên trì cầu nguyện hơn. Ngài khẳng định rằng chúng ta không bao giờ cô độc vì Chúa Giê-su luôn ở bên chúng ta, dù chúng ta có thể không biết.

Sau 6 tháng phải tổ chức các buổi tiếp kiến chung trực tuyến vì tình hình đại dịch vẫn còn nghiêm trọng, sáng thứ Tư 12/5, Đức Thánh Cha Phanxicô lại có thể gặp gỡ trực tiếp các tín hữu trong buổi tiếp kiến chung tại sân Damaso ở nội thành Vatican.

Đức Thánh Cha đi xe hơi đến sân Damaso giữa tiếng hô “Viva Papa” của các bạn trẻ. Sau khi chào các linh mục thông dịch các ngôn ngữ chính, Đức Thánh Cha nhận những bức tranh của các trẻ em, chào một phụ nữ ngồi xe lăn, và ngài đi vòng quanh chào hỏi, trò chuyện với các tín hữu, nhận và ký tặng các món quà của một số tín hữu. Khoảng 500 tín hữu tham dự buổi tiếp kiến đến từ các miền nước Ý, từ Hoa Kỳ, Colombiacũng tỏ ra rất vui mừng khi được nhìn thấy Đức Thánh Cha sau một thời gian dài.

Bài giáo lý trong buổi tiếp kiến nói về đề tài “cuộc chiến thiêng liêng”. Đức Thánh Cha nói rằng cầu nguyện không luôn luôn là điều dễ dàng, vì bản tính con người chúng ta thường bị chia trí hoặc bị cám dỗ bởi những ưu tiên dường như quan trọng hơn. Lời cầu nguyện có thể bị ảnh hưởng bởi kinh nghiệm chán nản, buồn bã hoặc thất vọng của con người chúng ta. Trong thực tế, nhiều vị thánh đã trải qua thời gian dài của sự khô khan về thiêng liêng và thậm chí là tăm tối. Các ngài dạy chúng ta rằng cách đáp trả duy nhất đối với những cám dỗ này là sự kiên trì hơn.

Thánh I-nhã sử dụng hình ảnh quân đội để nhấn mạnh tầm quan trọng của kỷ luật trong nỗ lực của chúng ta để phục vụ dưới ngọn cờ của Chúa Kitô. Thánh Antôn đã học được từ những trận chiến thiêng liêng khó khăn khắc nghiệt trong sa mạc rằng mặc dù đôi khi Chúa dường như vắng mặt giữa những cuộc chiến này, nhưng Người vẫn luôn ở bên cạnh chúng ta. Trong nỗ lực kiên trì cầu nguyện hàng ngày, chúng ta có thể tin tưởng rằng cuộc chiến thiêng liêng của chính chúng ta, giống như cuộc chiến của Gia-cóp với thiên thần (xem St 28,16), sẽ sinh hoa kết quả trong mối quan hệ sâu sắc và trưởng thành hơn với Chúa.

Buổi tiếp kiến được bắt đầu với việc lắng nghe đoạn sách thánh trích từ Thánh vịnh 10 (1.12-14):

Lạy CHÚA, sao Chúa nữ đứng xa,
 ngày khốn quẫn, sao Ngài đành ản mặt?
 Lạy CHÚA, xin đứng dậy ra tay,
 xin đừng quên những người nghèo khổ.

Sao kẻ ác dám khinh thường Thiên Chúa,
 dám nhử thăm : “Chúa chẳng phạt đâu!”
 Nhưng Chúa nhìn nỗi khổ cực đau thương,
 Chúa để ý, tự tay lo liệu.
 Người yếu thế giao phó đời mình cho Chúa,
 kẻ mồ côi được chính Chúa phù trì.

Niềm vui gặp gỡ

Trước khi bắt đầu bài giáo lý Đức Thánh Cha nói rằng ngài rất vui khi gặp lại nhau “diện đối diện”. Ngài nói rằng thật không vui khi nói mà không có cử tọa, khi phải nói chỉ với máy quay phim, nhưng thật tuyệt vời khi gặp dân chúng, mỗi người với câu chuyện đời mình, những người ở xa nhưng luôn đến gần với nhau. Ngài cảm ơn sự hiện diện của các tín hữu và yêu cầu họ mang sứ điệp của ngài cho tất cả mọi người, đó là: “Tôi cầu nguyện cho tất cả và tôi xin tất cả hiệp nhất trong cầu nguyện, cầu nguyện cho tôi.”

Cầu nguyện không phải là điều dễ dàng

Mở đầu bài giáo lý, Đức Thánh Cha nhấn mạnh: Việc cầu nguyện của Ki-tô giáo, giống như toàn bộ đời sống Ki-tô hữu, không phải là một “cuộc dạo chơi”. Không một bậc thầy cầu nguyện nào mà chúng ta gặp trong Kinh Thánh và trong lịch sử Giáo hội lại có đời sống cầu nguyện "thoải mái". Cầu nguyện chắc chắn mang lại hòa bình tuyệt vời, nhưng thông qua một cuộc chiến nội tâm, đôi khi khó khăn, có thể gặp thấy trong suốt thời gian dài của cuộc đời. Cầu nguyện không phải là một điều dễ dàng, và vì thế chúng ta thường trốn cầu nguyện.

Mỗi khi chúng ta muốn cầu nguyện, trong tâm trí ngay lập tức xuất hiện nhiều hoạt động khác, vào lúc đó dường như quan trọng và cấp bách hơn. Hầu như luôn luôn, sau khi trì hoãn việc cầu nguyện, chúng ta nhận ra rằng những điều đó không cần thiết chút nào, và chúng ta có thể đã lãng phí thời gian. Kẻ thù lừa dối chúng ta như thế.

Đêm tối tâm hồn

Đức Thánh Cha nói tiếp: Tất cả những con người của Thiên Chúa không chỉ kể lại niềm vui khi cầu nguyện, nhưng cả sự buồn chán và mệt mỏi mà nó có thể gây ra: đôi khi trung thành với việc giữ thời gian và cách thức cầu nguyện là một cuộc chiến đấu khó khăn. Một số vị thánh đã cầu nguyện trong nhiều năm mà không cảm nếm được niềm vui, không nhận thức được sự hữu ích của cầu nguyện. Thình lặn, cầu nguyện, tập trung là những bài tập khó, và đôi khi bản chất con người nổi loạn. Chúng ta thà ở bất kỳ nơi nào khác trên thế giới, nhưng không phải ở đó, ngồi trên ghế nhà thờ để cầu nguyện. Những ai muốn cầu nguyện phải nhớ rằng đức tin không dễ dàng, và đôi khi nó diễn ra gần như hoàn toàn trong bóng tối, không có điểm quy chiếu. Có những thời điểm đen tối trong đời sống đức tin mà các thánh gọi là “đêm tối tâm hồn”, bởi vì chúng ta không cảm thấy được điều gì. Nhưng chúng ta tiếp tục cầu nguyện.

Những kẻ thù của cầu nguyện

Sách Giáo lý liệt kê một danh sách dài những kẻ thù của sự cầu nguyện, những thứ gây khó khăn cản trở việc cầu nguyện

(xem 2726-2728). Một số người nghi ngờ rằng lời cầu nguyện có thể thực sự đến được với Đấng Toàn năng: nhưng tại sao Thiên Chúa vẫn im lặng? Nếu Thiên Chúa là Đấng Toàn năng, Người có thể nói hai ba tiếng và chấm dứt sự việc. Đối mặt với sự khó nắm bắt của thần thánh, những người khác nghi ngờ rằng cầu nguyện chỉ là một hoạt động tâm lý đơn thuần; là điều gì đó có thể hữu ích, nhưng không đúng và cũng không cần thiết: một người thậm chí có thể là một người cầu nguyện mà không phải là một người có đức tin.

Tuy nhiên, những kẻ thù tồi tệ nhất của sự cầu nguyện được tìm thấy trong chúng ta. Sách Giáo lý mô tả chúng: “Chán nản vì khô khan, buồn phiền vì mình không tiến dâng tất cả cho Chúa, (vì chúng ta có nhiều cửa cải) , thất vọng vì Chúa không theo ý mình, kiêu ngạo nên chai lỳ trong tình trạng bất xứng của tội nhân, dị ứng với việc cầu nguyện vì cho rằng cầu nguyện là xin xỏ và việc cho không của Chúa” (GLCG 2728). Đó rõ ràng là một danh sách tóm tắt; nó có thể được mở rộng.

Kiên trì cầu nguyện hơn

Chúng ta phải làm gì khi bị cám dỗ, khi mọi thứ dường như lung lay? Nếu chúng ta nhìn vào lịch sử tu đức, ngay lập tức chúng ta thấy rằng các bậc thầy của linh hồn biết rất rõ ràng về tình huống mà chúng ta đã mô tả. Để vượt qua nó, mỗi người trong số họ đều đưa ra một số đóng góp: một lời nói khôn ngoan, hoặc một gợi ý để đối phó với những thời điểm khó khăn. Vấn đề không phải là những lý thuyết phức tạp, mà là những lời khuyên được đúc kết từ kinh nghiệm, điều này cho

thấy tầm quan trọng của việc bền vững và kiên trì trong lời cầu nguyện.

Lời khuyên của thánh I-nhã

Đức Thánh Cha mời gọi các tín hữu xem lại ít nhất một số lời khuyên này, bởi vì mỗi lời khuyên đều đáng được khám phá thêm. Ngài nói: Ví dụ, các Bài Linh thao của Thánh I-nhã là một cuốn sách ngắn chứa đầy sự khôn ngoan tuyệt vời, dạy cách sắp xếp trật tự cuộc sống của mình. Nó làm cho chúng ta hiểu rằng ơn gọi Kitô hữu là chiến đấu, đó là quyết định đứng dưới ngọn cờ của Chúa Giêsu Kitô chứ không phải dưới ngọn cờ của ma quỷ, bằng cách cố gắng làm điều tốt ngay cả khi điều đó trở nên khó khăn.

Kinh nghiệm của Thánh An-tôn ẩn tu

Và Đức Thánh Cha nhấn nhủ: Trong những lúc gặp thử thách, chúng ta nên nhớ rằng chúng ta không đơn độc, nhưng có người đang quan sát và bảo vệ chúng ta. Thánh An-tôn viện phụ, người sáng lập ra đời sống ẩn tu Ki-tô giáo, cũng phải đối mặt với thời kỳ khủng khiếp ở Ai Cập, khi việc cầu nguyện trở thành một cuộc đấu tranh khó khăn. Thánh Atanasio, Giám mục thành Alexandria, người viết tiểu sử của thánh An-tôn, đã kể lại rằng một trong những giai đoạn tồi tệ nhất trong cuộc đời của vị thánh ẩn tu là vào khoảng năm 35 tuổi, tuổi trung niên mà nhiều người gặp khủng hoảng. Thánh An-tôn đã bị xáo trộn bởi thử thách, nhưng đã chống cự. Cuối cùng khi đã thanh thản trở lại, ngài quay sang Chúa với giọng điệu gần như trách móc: “Chúa đã ở đâu? Tại sao Chúa không đến ngay lập tức để

chấm dứt sự đau khổ của con? ” Và Chúa Giê-su trả lời: “An-tôn, Ta đã ở đó. Nhưng Ta đã chờ đợi để xem con chiến đấu” (Cuộc đời thánh An-tôn, 10).

Một kinh nghiệm chiến đấu trong cầu nguyện

Cầu nguyện nhiều khi là một cuộc chiến. Đức Thánh Cha thuật lại một kinh nghiệm của ngài: một người đã vượt qua chặng đường 70 km để đến đền thánh Đức Mẹ Luján ở Argentina để cầu nguyện cho đứa con gái bị bệnh nặng và các bác sĩ không thể giúp được gì hơn. Đến nơi vào lúc 10 giờ đêm, đền thánh đã đóng cửa, người này cầu nguyện suốt đêm ở đền thờ để xin Đức Mẹ chữa lành cho con gái. Đến 6 giờ sáng, khi đền thánh mở cửa lại, ông vào chào Đức Mẹ và trở về bệnh viện và con gái ông đã được chữa lành. Đức Mẹ đã lắng nghe lời cầu nguyện của ông. Đức Thánh Cha khuyên các tín hữu cầu nguyện kiên trì, như một cuộc chiến.

Chúng ta sẽ thấy Chúa hiện diện bên mình

Kết thúc bài giáo lý, Đức Thánh Cha khẳng định: Nếu chúng ta không thể nhìn thấy sự hiện diện của Người trong một giây phút mù mịt, thì chúng ta sẽ có thể nhìn thấy trong tương lai. Chúng ta cũng sẽ lặp lại chính câu mà tổ phụ Gia-cóp đã từng nói: “Chắc chắn, Đức Chúa ở nơi này mà tôi không hề biết” (St 28,16). Vào cuối cuộc đời mình, nhìn lại quá khứ, chúng ta cũng có thể nói: “Tôi đã nghĩ rằng tôi cô độc, nhưng không, tôi đã không đơn độc: Chúa Giê-su đã ở với tôi.”



MẠNH - YẾU

Trong cuộc sống hằng ngày, chúng ta thường nghe câu nói: “mạnh được yếu thua”. Nhưng chúng ta tự hỏi điều này có phải luôn luôn đúng không? Thưa, nó có thể đúng trong những hoàn cảnh nhất định nào đó, như trong việc đấu tranh sinh tồn của các loài vật, trong chiến tranh giữa các nước với nhau, trong những môn thể thao tranh tài... Nói chung, “mạnh được yếu thua” thường xảy ra trong những tình huống mang tính tranh giành và đê bẹp.

Nhưng cuộc sống con người được đan kết bằng nhiều yếu tố khác nhau, tập trung vào hai lãnh vực thể xác và tinh thần. Chiến thắng hay thu phục một người nào đó các thật sự, không thể chỉ dùng sức mạnh thể xác mà được, nhưng điều quan trọng hơn cả là “chiếm được” con tim của người đó, nghĩa là phải làm sao để người đó thật lòng và tự do bày tỏ lòng yêu mến hay quý trọng chúng ta. Khi đó mới có thể nói được rằng ta được một người anh em.

Câu chuyện ngụ ngôn rất hay của Aesop sau đây, cho chúng ta bài học sâu sắc về cách chiến thắng và làm thay đổi một người:

Sau khi gây ra thiên tai, bão táp làm đổ sập nhà cửa, cây cối, thần Gió càng lúc càng tỏ ra ngạo mạn và hung hăng hơn. Một hôm, thần Gió và Mặt Trời tranh cãi xem ai là kẻ mạnh nhất. Nhìn xuống mặt đất, thấy một khách nam bộ hành, khoác chiếc áo tơ đang đi, Mặt Trời bảo:

– Chẳng cần cãi nhau làm gì. Hễ ai làm cho người khác bộ hành kia phải cởi chiếc áo ra, sẽ thắng cuộc và là kẻ mạnh nhất!

Thần Gió đồng ý ngay, bắt đầu dương oai, thổi rất mạnh làm cát bụi bốc lên mù mịt, cây cối đổ rạp. Những cơn cuồng phong liên tiếp nổi lên, kèm với cái lạnh buốt da, buốt thịt. Tuy nhiên, gió càng lớn chừng nào thì người bộ hành càng cố giữ chặt chiếc áo tơi của mình, làm cho thần Gió không cách nào lột được chiếc áo kia ra.

Đến phiên Mặt Trời. Từ trong đám mây đen, Mặt Trời từ từ lộ dạng. Những tia nắng vàng tỏa ra khắp nơi, làm người bộ hành cảm thấy ấm áp, thoải mái. Mặt Trời càng lúc càng nóng ấm. Thế rồi người bộ hành tự động cởi bỏ chiếc áo tơi vô dụng kia ra.

Thế là Mặt Trời đã chiến thắng thần Gió, chiến thắng mà không cần phải tốn công và hao sức, chiến thắng với sự dịu dàng và khiêm tốn của mình. Thần Gió phải cúi đầu chịu thua cách tâm phục khẩu phục.

Câu chuyện thật thâm thúy biết bao. Bài học sâu sắc cho chúng ta trong cuộc đời này là: không phải mạnh là thắng! Thực tế cuộc sống cho chúng ta nói được rằng: Tình yêu thương bao giờ cũng mạnh hơn vũ lực. Sức mạnh bạo tàn nhiều lúc phải cúi đầu chào thua sự dịu dàng và khiêm tốn. Chính sức mạnh của tình thương và con tim ấm áp mới có thể mang lại chiến thắng cách thật sự trong cuộc chiến thu phục con người.

Tình yêu thương là thứ mà chúng ta không thể cân đo đong đếm được, cũng chẳng thể cảm nhận bằng tay chân hay diện

mạo bên ngoài. Nhưng tình thương xuất phát từ tâm hồn và chỉ có thể cảm nhận được bằng tâm hồn của mỗi con người. Hơn thế nữa, tình yêu thương còn có ý nghĩa và vai trò vô cùng lớn lao trong cuộc sống con người. Trước hết, tình yêu thương chính là cầu nối, giúp con người tiến lại gần nhau hơn, cùng sẻ chia, giúp nhau vượt qua cơn hoạn nạn, khó khăn trong cuộc sống, đúng như câu ca dao “Yêu nhau mấy núi cũng trèo, mấy sông cũng lội mấy đèo cũng qua”. Sức mạnh của tình yêu thật kỳ diệu biết bao!

Chúng ta có thể cảm nhận được tình yêu thương của ai đó dành cho mình, hay mình dành cho người khác qua sự bao dung, quan tâm, chia sẻ, động viên, giúp đỡ,

Qua những điều được nói trên đây, chúng ta phải nhìn nhận rằng: tình yêu quả thật đã trở thành một phần không thể thiếu trong cuộc đời của mỗi con người chúng ta.

Câu chuyện ngụ ngôn của Aesop trên đây còn cho chúng ta một bài học khác về cuộc sống của con người, đó là: Khi chúng ta càng cố gắng phê phán hay chỉ trích quan điểm của một người nào đó nhằm mục đích thay đổi quan điểm của họ, thì họ càng cố chấp, bấu víu với quan điểm ấy. Giống như ngọn gió càng cố thổi, thì người bộ hành càng giữ chặt áo mình lại. Chiếc áo của người bộ hành là tượng trưng cho quan điểm sống của một người. Cách hay nhất để giúp thay đổi quan điểm sống của ai đó là hãy giúp họ nhận ra những điều tốt đẹp đang diễn ra quanh họ, và để họ tự nhận xét về những điều đó. Đó là cách tôn trọng và khôn khéo trong việc giúp nhau nên hoàn thiện hơn trong cuộc đời này.

Lm. PX. Lê Liêm



ĐTC Phanxicô: Khám phá sự hiện diện của Chúa trong những điều bé nhỏ hàng ngày

Trua Chúa Nhật 13/6/2021 Đức Thánh Cha đã chủ sự buổi đọc kinh Truyền Tin cùng với các tín hữu hiện diện tại quảng trường thánh Phê-rô. Đức Thánh Cha mời gọi các tín hữu tìm kiếm và gặp Chúa trong mọi sự, cả trong những việc nhỏ bé thường ngày mà chúng ta thường làm cách lơ là và mệt mỏi. Thiên Chúa luôn hoạt động trong lịch sử, trong mảnh đất cuộc đời của chúng ta, dù nhiều khi chúng ta không nhận ra do những ồn ào của cuộc sống, do những nghi ngờ chán nản.

Trong bài huấn dụ ngắn trước khi đọc kinh, Đức Thánh Cha suy tư về hai dụ ngôn trong bài Tin Mừng Chúa Nhật XI Mùa Thường niên.

Theo Đức Thánh Cha, qua những dụ ngôn này, Thiên Chúa muốn dạy chúng ta tìm kiếm và gặp Chúa trong mọi sự. Đức Thánh Cha mời gọi các tín hữu đừng để sự nản lòng chế ngự mình những khi kết quả của công việc chúng ta làm không như chúng ta mong muốn. Hãy biết cách nhìn vượt qua sự kiện bên ngoài để thấy Thiên Chúa luôn yêu thương và đang hành động. Chắc chắn những việc tốt sẽ sinh kết quả tốt. Hãy tin tưởng vào Chúa.

Huấn dụ của Đức Thánh Cha

“Tìm kiếm và tìm thấy Chúa trong mọi sự”

Các dụ ngôn mà phụng vụ hôm nay trình bày với chúng ta được lấy cảm hứng từ cuộc sống thường ngày của chúng ta và cho thấy cái nhìn chú ý và sâu sắc của Chúa Giê-su; Người quan sát thực tế và qua những hình ảnh nho nhỏ hàng ngày, Người mở ra những cửa sổ về mầu nhiệm của Thiên Chúa và diễn tiến của các sự kiện của con người. Chúa Giê-su noi cách rất dễ hiểu, bằng những hình ảnh của thực tế, của cuộc sống hàng ngày. Bằng cách này, Chúa dạy chúng ta rằng ngay cả những sự việc xảy ra mỗi ngày, những điều mà đôi khi có vẻ giống nhau, không thay đổi, và chúng ta thực hiện cách lơ là và mệt mỏi, chính là nơi có sự hiện diện ẩn dấu của Thiên Chúa, nghĩa là chúng cũng có ý nghĩa. Do đó, chúng ta cũng cần những đôi mắt chăm chú để có thể “tìm kiếm và tìm thấy Chúa trong mọi sự”.

Điều tốt đẹp luôn phát triển một cách khiêm tốn, âm thầm, thường là vô hình

Hôm nay, Chúa Giê-su so sánh Nước Thiên Chúa, nghĩa là sự hiện diện của Thiên Chúa ở trung tâm vạn vật và thế giới, với hạt cải, tức là với hạt giống nhỏ nhất. Tuy nhiên, được gieo vào lòng đất, nó mọc lên trở thành cây lớn nhất (x. Mc 4,31-32). Đây là điều Thiên Chúa làm. Đôi khi, sự ồn ào của thế giới, cùng với nhiều hoạt động diễn ra trong ngày sống của chúng ta, ngăn cản chúng ta dừng lại và nhìn xem cách Chúa đang hướng dẫn lịch sử. Tuy nhiên, Tin Mừng đảm bảo rằng Thiên Chúa đang làm việc, giống như một hạt giống nhỏ và tốt, đang

âm thầm và từ từ nảy mầm. Và, dần dần, nó trở thành một cái cây xum xuê, mang lại sự sống cho mọi người và họ có thể nghỉ ngơi dưới bóng của nó. Hạt giống của những việc tốt của chúng ta cũng có vẻ giống một điều nhỏ bé; tuy nhiên, tất cả những gì tốt lành đều thuộc về Thiên Chúa và do đó, nó từ từ sinh hoa trái một cách khiêm nhường. Điều tốt đẹp - chúng ta hãy nhớ - luôn phát triển một cách khiêm tốn, âm thầm, thường là vô hình.

Khám phá sự hiện diện của Thiên Chúa

Anh chị em thân mến, với dụ ngôn này, Chúa Giêsu muốn truyền cho chúng ta niềm tin tưởng. Thật vậy, trong rất nhiều tình huống của cuộc sống, chúng ta có thể nản lòng, vì chúng ta thấy điều thiện yếu hơn so với sức mạnh rõ ràng của điều ác. Và chúng ta có thể để cho mình bị tê liệt bởi sự nghi ngờ khi chúng ta thấy rằng chúng ta đang làm việc chăm chỉ nhưng không đạt được kết quả, và mọi thứ dường như không bao giờ thay đổi. Tin Mừng yêu cầu chúng ta có một cái nhìn mới mẻ về bản thân và thực tế; nó đòi chúng ta mở đôi mắt lớn hơn, có thể nhìn xa hơn, đặc biệt là nhìn xa hơn về bề ngoài, để khám phá sự hiện diện của Thiên Chúa, Đấng như tình yêu khiêm nhường luôn hoạt động trong mảnh đất của cuộc đời chúng ta và của lịch sử. Đây là sự tin tưởng của chúng ta, đây là điều mang lại cho chúng ta sức mạnh để tiến bước mỗi ngày, cách kiên nhẫn, gieo điều tốt sẽ đơm hoa kết trái.

Thái độ này cũng quan trọng để thoát khỏi đại dịch cách tốt đẹp! Để nuôi dưỡng lòng tin tưởng rằng mình ở trong tay Chúa

và đồng thời để tất cả chúng ta cam kết xây dựng lại và bắt đầu lại, với sự kiên nhẫn và kiên trì.

Với Chúa, nơi đất cần cỗi nhất vẫn luôn hy vọng có những mầm non mới

Trong Giáo hội cũng vậy, cỏ dại của sự nghi ngờ có thể bén rễ, đặc biệt khi chúng ta chứng kiến cuộc khủng hoảng đức tin và sự thất bại của các dự án và sáng kiến khác nhau. Nhưng chúng ta đừng bao giờ quên rằng kết quả của việc gieo giống không phụ thuộc vào khả năng của chúng ta: chúng phụ thuộc vào hành động của Thiên Chúa. Nó phụ thuộc vào chúng ta gieo hạt, với tình yêu, sự cố gắng, sự kiên nhẫn. Nhưng sức mạnh của hạt giống thuộc về Thiên Chúa. Chúa Giê-su giải thích điều đó trong một dụ ngôn khác trong bài Tin Mừng hôm nay: người nông dân gieo hạt giống và sau đó không nhận ra nó sinh hoa kết trái như thế nào, bởi vì chính hạt giống tự phát triển, cả ngày lẫn đêm, khi người nông dân ít trông đợi nhất (xem cc. 26-29). Với Chúa, nơi đất cần cỗi nhất luôn có hy vọng về những mầm non mới.

Xin Mẹ Maria Rất Thánh, nữ tỳ khiêm nhường của Chúa, dạy chúng ta thấy được sự vĩ đại của Thiên Chúa, Đấng hành động trong những việc nhỏ bé và chiến thắng cám dỗ của sự nản lòng, và tin cậy nơi Chúa mỗi ngày.

Hồng Thủy - Vatican News



CN 23 TN - Năm B

Mc 7,31-37

Bài Phúc âm hôm nay thuật lại việc Chúa Giêsu chữa lành người thanh niên vừa điếc vừa ngọng.

Như ông bà và anh chị em đã biết, trong nghi thức rửa tội linh mục có đọc: “Epphata”, nghĩa là: Hãy mở ra, và linh mục làm dấu Thánh giá trên môi miệng và tai của các bé chịu phép rửa tội với ý nghĩa là để các em lớn lên luôn biết lắng nghe lời Chúa và tuyên xưng những kỳ công của Ngài.

Nhưng xem ra khi lớn lên chúng ta chỉ dùng tai và miệng vào những chuyện mà chúng ta cho là có lợi ích hơn như: Học hành, kiếm tiền, gia tăng tài sản, các mối quan hệ... mà chẳng mãi mai dùng tai và miệng để lắng nghe và cao rao danh Chúa cả, cá biệt có những người từ bé cho đến khi qua đời chẳng bao giờ mở miệng một lần nào để cao rao danh Chúa, dù họ đã rửa tội và thêm sức đầy đủ.

Nghĩ lại, đôi lúc chúng ta còn thua một người đi bán vé số, họ dám mạnh dạn chào mời để khách mua giúp mình một tờ vé số dù một tờ vé số ấy chỉ lời một đến hai ngàn đồng, trái lại chúng ta chẳng bao giờ dám chào mời một ai để họ biết về một Thiên Chúa oai nghiêm, nhân lành và thánh thiện... dù tiếng chào mời ấy đôi khi chỉ là cách chúng ta sống âm thầm hằng ngày như một người kitô hữu gương mẫu mà thôi.

Phải chăng chúng ta không cho đi được vì chúng ta còn đang thiếu cái chúng ta cần có để cho?

Chỉ trong âm thầm chúng ta mới lắng nghe được tiếng Chúa, âm thầm cầu nguyện, âm thầm trong suy tư, âm thầm trong kết hợp mọi sự vui buồn cùng Chúa...

Và trong khiêm tốn chúng ta mới có thể nói về Chúa cho mọi người được, có thể bằng một đời sống ngay chính, đạo đức, bác ái, yêu thương... như các linh mục và các tu sỹ nam, nữ đã tình nguyện đi vào tâm dịch để chăm sóc các bệnh nhân đang bị yếu mệt vì dịch Covid.

Xin cho chúng ta luôn biết can đảm và gương mẫu trong việc lắng nghe tiếng Chúa nói và nói về Chúa cho mọi người, để được như vậy chúng ta phải biết ngày một sống gắn bó cùng Chúa hơn trong cầu nguyện, cũng như luôn biết đem Chúa vào trong đời sống thường ngày của mình giữa những anh chị em chung quanh chúng ta còn chưa biết Chúa, để qua đó chúng ta không bị điếc và ngọng nhưng luôn xứng đáng là chiến sĩ của Chúa Kitô, những người luôn biết nói về Chúa và làm chứng về Ngài trước anh chị em của mình. Amen.

Lm. Giuse Nguyễn Hữu Trí

CN 24 TN - Năm B

Mc 8, 27-35

CON ĐƯỜNG THEO CHÚA

Theo lẽ tự nhiên, ai cũng thích sung sướng và sợ đối mặt với khổ đau. Tuy nhiên, không phải khổ đau nào cũng xấu và đáng xa tránh. Sẽ không có gì là quá đáng nếu nói rằng: cần thiết phải có những đau khổ trong cuộc đời này. Vì khi trải qua đau khổ cách mạnh mẽ và khôn khéo, con người sẽ trưởng thành hơn, khiêm tốn hơn, nhân ái hơn... Thật vậy, nếu chúng ta bình tâm suy xét, thì đau khổ và thử thách luôn có những giá trị nhất định cho cuộc đời của chúng ta cách nào đó. Tục ngữ Việt Nam có câu: “Lửa thử vàng, gian nan thử sức” hay “cái khó ló cái khôn”. Đặc biệt, Lời Chúa trong Chúa nhật XXIV Thường niên Năm B hôm nay, cho chúng ta biết chính Chúa Giêsu cũng chọn đi con đường đau khổ của Thập giá để cứu chuộc loài người.

Sau câu hỏi của Chúa Giêsu: “Phần các con, các con bảo Thầy là ai?”, thì Simon Phêrô đã trả lời: “Thầy là Đức Kitô”. Một câu trả lời thật chính xác nhờ ơn mạc khải của Chúa Cha soi dẫn. Nhưng trong suy nghĩ của Phêrô, thì đó là một Đức Kitô vinh quang và không bao giờ phải thất bại. Vì thế, Phêrô lập tức can ngăn Chúa Giêsu đi vào con đường Thập giá đầy khổ đau để thực hiện công trình cứu chuộc nhân loại. Nhưng sự can ngăn của Phêrô khiến ông bị Chúa Giêsu quở trách nặng nề “Satan”.

Tất nhiên, không ai trong chúng ta tự đi tìm đau khổ để mang vào thân mình, và Thiên Chúa cũng chẳng vui thích gì khi thấy con cái của Ngài phải đau khổ. Nhưng chúng ta phải hiểu rằng, đau khổ là hậu quả tất yếu của tội lỗi. Có tội lỗi, ắt có

đau khổ và chết chóc. Vì con người đã phạm tội, nên họ phải đối mặt với đau khổ và sự chết. Chính vì muốn cứu chúng ta khỏi kiếp nô lệ của tội lỗi và sự chết, khỏi mọi đau khổ đời này và đời sau mà Thiên Chúa đã sai Con của Ngài xuống thế, và dùng con đường đau khổ của Thập giá để cứu độ con người.

Trong Bài đọc I hôm nay, trích sách tiên tri Isaia, chúng ta được nghe trích đọc bài ca thứ ba về người "Tội Tớ Thiên Chúa". Con người này vốn vô tội nhưng phải chịu rất nhiều đau khổ vì tội loài người. Người Tội Tớ ấy chính là hình ảnh của Đức Kitô, Đấng Cứu Độ chúng ta. Đó chắc hẳn cũng là con đường của những người tín hữu tốt lành và trung kiên: dù bị bủa vây giữa muôn vàn đau khổ nhưng vẫn một lòng tin tưởng vào Chúa và hy vọng chắc chắn Chúa sẽ bệnh đỡ và giải thoát cho mình.

Chúa Giêsu phán: "Ai muốn theo Ta, hãy từ bỏ mình đi, vác thập giá mình mà theo Ta" (Mc 8,34). Ngài tự nguyện đi vào con đường đau khổ vì chúng ta, và Ngài mời gọi mọi người đi theo Ngài. Bởi vì, đi theo Ngài trên con đường này, tuy phải hy sinh và mất mát, nhưng sẽ dẫn tới sự sống vinh quang bất diệt. Chúa không mời gọi suông mà chính Ngài đã đi trước và mở đường cho chúng ta. Ngài chấp nhận mọi sự chê cười, sỉ nhục, bắt bớ, hành hạ và chấp nhận cái chết đau thương vì vâng phục Chúa Cha và vì yêu thương nhân loại: "Đức Giê-su Ki-tô vốn dĩ là Thiên Chúa mà không nghĩ phải nhất quyết duy trì địa vị ngang hàng với Thiên Chúa, nhưng đã hoàn toàn trút bỏ vinh quang, mặc lấy thân nô lệ, trở nên giống phàm nhân, sống như người trần thế. Người lại còn hạ mình, vâng lời cho đến nỗi bằng lòng chịu chết, chết trên cây thập tự. Chính vì thế, Thiên Chúa đã siêu tôn Người và tặng ban danh hiệu trổi vượt trên muôn ngàn danh hiệu" (Pl 2, 6-9). Nhưng, sau cái chết đau thương vì tội lỗi của nhân loại trên thập giá là vinh

quang phục sinh rạng ngời, là sự suy tôn cao vượt tất cả mà Thiên Chúa Cha dành cho Ngài. Đó là con đường mà Đức Giêsu Kitô đang mong muốn và mời gọi chúng ta bước đi.

Tuy con đường “vác thập giá theo Chúa” rất khó nhưng chúng ta vẫn có thể làm được. Chỉ cần chúng ta quyết tâm và bền chí. Bởi lẽ, trên con đường khó nhọc ấy, chúng ta không đi một mình nhưng có Chúa luôn đồng hành và thêm sức cho chúng ta. Lời của Chúa luôn ở bên chúng ta, trở thành ánh sáng soi đường cho chúng ta bước đi giữa đêm tối dày đặc của thế gian này. Hơn nữa, ơn Chúa qua các Bí tích, đặc biệt là Bí tích Thánh Thể là của ăn bổ dưỡng cho chúng ta để vượt thắng mọi khó khăn. Điều duy nhất cần là chúng ta “chiến đấu vào qua cửa hẹp” bằng những sự hy sinh và từ bỏ, nhất là từ bỏ những gì làm cản bước chúng ta đi theo Chúa: tiền của, giàu sang, danh vọng, khoái lạc, hưởng thụ...

Sự tự hủy của Chúa Giêsu là bài học và là bằng chứng tình yêu lớn lao vô cùng mà Ngài đã dành cho chúng ta, chúng ta còn lo sợ gì? Hãy sống theo sự tự hủy của Chúa Giêsu để đạt tới vinh quang bất diệt. Phúc cho những ai biết lắng nghe và đáp lại lời mời gọi của Chúa: "Ai liều mạng sống vì Ta thì sẽ được sống" (Mc.8,35). Chúa dạy chúng ta hãy làm một chọn lựa khôn ngoan. Đó là từ bỏ cái tương đối để được Đấng Tuyệt đối; khước từ cái mau qua để đón nhận cái vĩnh cửu, từ bỏ cuộc sống hữu hạn và tạm thời này để có được sự sống đời đời... Đó là con đường của hạt lúa mì, chết đi để sinh nhiều bông hạt khác, nhiều đến gấp trăm và còn hơn thế nữa.

Chúng ta hãy mượn những tâm tình của thánh Ignatiô Loyola mà thưa với Chúa rằng: Lạy Chúa, xin dạy chúng con biết chiến đấu mà không sợ thương tích, làm việc cực nhọc mà

không tìm nghỉ ngơi, biết hy sinh mà không đòi phần thưởng, nhưng chỉ biết rằng : chúng con đang thực thi thánh ý Chúa. Amen.

Lm. PX. Lê Liêm

CN 25 TN – Năm B

Mc 9, 30-37

Xã hội mà chúng ta đang sống đầy bon chen và ích kỷ. Có rất nhiều người tham quyền cố vị và cũng có rất nhiều người lạm dụng chức quyền để vun vén cho lợi ích bản thân, gia đình hoặc phe nhóm của mình, làm khổ người khác, làm nghèo đất nước. Nhất là đối với con người hôm nay đã quá mệt mỏi với những hình thức mị dân, lạm quyền, dua nịnh của giới lãnh đạo. Thích làm lớn như là một bản năng rất mạnh trong mỗi con người, mà nguồn gốc là sự kiêu ngạo, bị chi phối bởi các đam mê bất chính, như thánh Giacôbê đã nói: “Bởi đâu anh em cạnh tranh và cãi cọ nhau? Nào không phải tại điều này: tức tại các đam mê đang giao chiến trong chi thể anh em đó sao? Anh em ham muốn mà không được hưởng, nên anh em giết nhau. Anh em ganh tị mà không được mãn nguyện, nên anh em cạnh tranh và cãi cọ” (Gc 4, 1-2). Cám dỗ về quyền hành là sự kiện thường xuyên và mãnh liệt đối với con người ở mọi nơi mọi thời.

Đoạn Tin Mừng Chúa nhật hôm nay cho thấy chính những cám dỗ về quyền bính cũng đã xảy ra cho nhóm Mười Hai Tông đồ. Thật vậy, vào chính lúc Chúa Giêsu loan báo: "Con Người sẽ bị nộp vào tay người ta và họ sẽ giết Người", thay vì cảm thông và

chia sẻ với Thầy, hoặc nếu chưa hiểu thì trao đổi với Thầy để am tường hơn, các ông đã có thái độ ích kỷ và vụ lợi; các ông tưởng thời lập quốc của Đấng Mêsia và ngày vinh quang của các ông đã tới, thế là các ông bắt đầu “tranh luận xem ai là người lớn nhất”. Vậy mà khi Chúa Giêsu hỏi: "Đọc đàng các con tranh luận gì thế?" thì "Các ông làm thính", như thế chính các ông cũng cảm thấy sự tranh cãi như thế là đáng trách.

Chúa Giêsu đã dạy các môn đệ bài học khiêm nhường phục vụ và đón tiếp người khác. Trong Nước Trời, đừng ai để ý tới địa vị lớn hay nhỏ. Điều thứ nhất phải để ý là phục vụ, càng có chức cao quyền trọng thì phải càng phục vụ nhiều. Để nhấn mạnh ý tưởng phục vụ, Chúa Giêsu dùng hình ảnh người đầy tớ: "Ai muốn làm lớn nhất, thì hãy tự làm người rốt hết và làm đầy tớ mọi người". Điều thứ hai phải để ý là thái độ đón tiếp mọi người không phân biệt gì cả, dù là một người hèn hạ vô ích. Để nhấn mạnh ý tưởng tiếp đón, Chúa Giêsu dùng hình ảnh một trẻ nhỏ: "Ai đón nhận một trong những trẻ nhỏ như thế này vì danh Thầy, tức là đón tiếp chính mình Thầy. Và ai đón tiếp Thầy, thực ra không phải đón tiếp Thầy, nhưng là đón tiếp Đấng đã sai Thầy". Những “trẻ nhỏ” như thế này là hình ảnh những người nghèo hèn, yếu thế, cách nói năng cư xử vụng về... tức là những người không mang lại lợi ích gì khi đón tiếp, mà nhiều khi còn mang tới phiền muộn.

Bài học Chúa dạy hôm nay vẫn còn giá trị, bởi vì cám dỗ về quyền lực và lạm quyền đã ăn sâu trong mỗi người và trong mọi cơ chế xã hội. Bài Tin Mừng hôm nay vẫn thường được dùng làm kim chỉ nam cho việc thi hành quyền bính trong Giáo hội. Nếu tất cả mọi người, kể cả cầm quyền cũng như người

dưới quyền điều hiểu và thực thi giáo huấn này, thì chắc chắn Giáo hội sẽ trở nên thu hút hơn đối với nhân loại, người ta sẽ nhận ra nơi đó khuôn mặt của Chúa Kitô một cách rõ ràng hơn, một Chúa Kitô lãnh đạo bằng cách trở nên tôi tớ phục vụ mọi người, và đã hiến thân để bị nộp, bị giết chết vì người khác. Lạy Chúa, giữa một cuộc sống hối hả và bon chen, lòng người nhỏ nhen và giả tạo này, xin cho chúng con biết sống khiêm nhường, yêu thương và phục vụ mọi người như Chúa đã dạy và đã làm gương cho chúng con. Amen.

Lm. Phêrô Nguyễn Thanh Phong



CN 26 TN – Năm B

Mc 9, 38-43.45.47-48

Sứ mạng của Chúa Giêsu là rao giảng tin mừng nước Thiên Chúa cho mọi người, song hành việc rao giảng là những phép lạ mà Chúa Giêsu đã làm: Chúa chữa lành bệnh tật, xua trừ ma quỷ, hóa bánh ra nhiều... nghĩa là Thiên Chúa đến với con người để con người

được sống và sống dồi dào. Những lời nói và việc làm của Chúa Giêsu đã chứng thực Đức Giêsu là con Thiên Chúa và là Thiên Chúa mà các Tông Đồ đã tin và xác tín. Cũng từ trong những vấn đề này mà chính Gioan đã nói. “Thưa Thầy, chúng con thấy có người lấy danh Thầy mà trừ quỷ, chúng con đã cố ngăn cản vì người ấy không theo chúng ta”.

Lối suy nghĩ của các Tông Đồ về việc trừ quỷ là việc của Chúa Giêsu, là quyền năng của Người và cũng có thể là khả năng mà Chúa Giêsu trao cho các Tông Đồ đang trực tiếp sống với Người. Đây là cái nhìn của con người nhưng không phải là cái nhìn của Thiên Chúa, vì Chúa Giêsu đã nói với Gioan: “Ai không chống lại chúng ta là ủng hộ chúng ta.”

Lối suy nghĩ của Gioan đã từng xảy ra trong (Ds 11, 25-29) “Bấy giờ có hai người ở lại trong trại, một người tên là En-dát, một người tên là Mê-dát, các ông được ghi trong danh sách kỳ mục, nhưng đã không đến lễ, Thần Khí đậu xuống trên các ông và các ông bắt đầu phát ngôn trong trại”. Giôsuê nói với Môsê. “Thưa Thầy xin Thầy ngăn cản họ”.

Vậy lối suy nghĩ của con người là phải “theo chúng ta”, “đến lễ”. Mới là người chính thức được làm những việc tốt như: Trừ quỷ, phát ngôn, giảng dạy. Cái tiêu chuẩn “theo chúng ta”,

“đến lều” sẽ dẫn con người đến cục bộ, độc tài độc đoán, khước từ sự cộng tác.

Ốc cục bộ là chỉ thuộc về một bộ phận, một phạm vi nào đó thôi, đó là một điều làm khó cho sự phổ quát. Thiên Chúa luôn mở ra để đón nhận tất cả mọi người “ai không chống lại chúng ta là ủng hộ chúng ta”.

Độc tài là một mình quyết định dựa trên bạo lực, còn độc đoán là dùng quyền của mình không nghe ý kiến người khác. Hậu quả là làm cho cái thiếu hiểu biết, thiếu kiến thức, sự độc ác, sự loại trừ của chúng ta ngày càng nhiều với cường độ mạnh dần, dẫn đến một hành động khước từ sự cộng tác, vì nhìn đâu cũng thấy người khác ích kiến thức, kém khả năng, không cùng nhóm, nên sẽ khó trân quý sự cộng tác, góp ý của người khác.

Vậy đó là một thái độ xấu mà chính Chúa Giêsu mời gọi tất cả mọi người hãy loại bỏ. “nếu chân anh làm cớ cho anh sa ngã, thì hãy chặt nó đi”. Và như thế chúng ta sẽ có cái nhìn, cách hành xử, ứng xử giống Chúa Giêsu là: Đón nhận, bao dung, trân quý giá trị lời nói việc làm của người khác “ai không chống lại chúng ta là ủng hộ chúng ta”, nghĩa là những người làm việc tốt, việc thiện, thực thi chân lý, thì dù họ không phải là công giáo, không thuộc

nhóm Nhà Thờ, hoặc thấp kém hơn chúng ta về: Đẳng cấp, chức vụ, tri thức, kinh tế... Họ vẫn là bạn với chúng ta.

Lm. Đaminh Nguyễn Hoàng Vũ



ĐTC Phanxicô: Con đường loan báo Tin Mừng không luôn tùy thuộc vào ý muốn và dự án của chúng ta

Trong bài giáo lý về thư thánh Phaolô gửi các tín hữu Galát, Đức Thánh Cha nói rằng khi suy tư về Thư gửi tín hữu Galát chúng ta sẽ thấy rằng cách đích thực để chia sẻ ơn giải thoát được Đấng Cứu Thế chịu đóng đinh và phục sinh mang lại là bằng tình yêu khiêm nhường và huynh đệ, tin cậy vào sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần trong mọi thời điểm trong cuộc lữ hành của Giáo hội trong dòng lịch sử.

Sau hơn một năm dành những bài giáo lý trong các buổi tiếp kiến chung để giảng giải và suy tư về đề tài cầu nguyện, trong buổi tiếp kiến chung sáng thứ Tư 23/6/2021 Đức Thánh Cha bắt đầu loạt bài giáo lý mới, tập trung vào một số đề tài trong thư thánh Phaolô gửi tín hữu Galát.

Đức Thánh Cha nhận định rằng thư gửi tín hữu Galát rất quan trọng để hiểu về con người cũng như giáo huấn của thánh Phaolô về các khía cạnh trung tâm của sứ điệp Kitô giáo như ân sủng của Chúa Kitô, sự tự do mà ân sủng mang lại và những đòi hỏi của cuộc sống mới của chúng ta trong Thánh Linh. Thư cũng cho thấy sự chăm sóc mục vụ can đảm của thánh Phaolô đối với cộng đồng non trẻ này, vốn đã bị lung lay bởi những người tin rằng những người ngoại giáo trở lại đạo phải tuân giữ các quy định của luật Môsê. Đáp lại điều này, thánh Phaolô công bố về điều mới mẻ do Chúa Kitô mang lại và nó được thể hiện qua kết quả của Chúa Thánh Thần trong cuộc sống của chúng ta.

Lá thư phù hợp với mọi thời đại

Mở đầu bài giáo lý Đức Thánh Cha nhận định: “Đây là một thư rất quan trọng, tôi có thể xác định, không chỉ để hiểu rõ hơn về thánh tông đồ, nhưng trên hết là để xem xét một số chủ đề mà ngài đề cập cặn kẽ và cho thấy vẻ đẹp của Phúc âm”. Đức Thánh Cha giải thích: “Trong Thư này, thánh Phaolô nhiều lần đề cập đến tiểu sử, cho phép chúng ta biết về cuộc hoán cải của ngài và quyết định dâng hiến cuộc đời mình để phụng sự Chúa Giêsu Kitô. Ngài cũng đề cập đến một số vấn đề rất quan trọng đối với đức tin, chẳng hạn như tự do, ân sủng và lối sống Kitô giáo, những vấn đề cực kỳ thời sự vì chúng đụng chạm đến nhiều khía cạnh của đời sống Giáo hội ngày nay.” Đức Thánh Cha nói thêm rằng đây là một lá thư rất hợp thời, dường như được viết cho mọi thời đại.

Hoạt động loan báo Tin Mừng

Đặc điểm đầu tiên trong Thư Galát được Đức Thánh Cha nêu lên chính là công việc loan báo Tin Mừng cách tuyệt vời mà thánh Phaolô thực hiện. Thánh nhân đã đến thăm các cộng đồng ở Galát ít nhất hai lần trong cuộc hành trình truyền giáo của mình. Ngài nói chuyện với các Kitô hữu của vùng đó. Đức Thánh Cha nói về bối cảnh của thư Galát: “Chúng ta không biết chính xác thánh nhân nói đến khu vực địa lý nào, cũng như không thể nói chắc chắn về thời gian ngài viết Thư này. Chúng ta biết rằng người Galát là một dân tộc Celtic cổ đại, trải qua nhiều cuộc phiêu lưu, họ đã định cư ở vùng Anatolia mở rộng, nơi có thủ đô là thành phố Ancyra, ngày nay là

Ankara, thủ đô của Thổ Nhĩ Kỳ. Thánh Phaolô chỉ nói rằng, do một cơn bạo bệnh, ngài buộc phải dừng chân ở vùng đó (x. Gl 4,13)."

Đức Thánh Cha lưu ý về động lực thiêng liêng khiến thánh Phaolô lưu lại vùng này như được thánh Luca đề cập trong sách Công vụ Tông đồ, "họ đi qua miền Phrygia và Galát vì Chúa Thánh Thần ngăn cản không cho họ rao giảng lời Chúa ở Á châu" (16,6). Đức Thánh Cha nhận định: "Hai sự kiện không mâu thuẫn với nhau: đúng hơn, chúng chỉ ra rằng con đường loan báo Tin Mừng không phải lúc nào cũng tùy thuộc vào ý muốn và dự án của chúng ta, nhưng đòi hỏi sự sẵn lòng để cho mình được nhào nắn và đi theo những con đường khác mà chúng ta không lường trước."

Chia sẻ về một gia đình đã chào ngài trong buổi tiếp kiến và đã nói rằng họ phải học tiếng Latvia vì sẽ đi truyền giáo ở những vùng đất đó, Đức Thánh Cha khẳng định ngày nay, Chúa Thánh Thần cũng mang nhiều nhà truyền giáo đi, những người rời bỏ quê hương đi đến một miền đất khác và thực hiện sứ vụ.

Đức Thánh Cha nhận định: "Điều chúng ta thấy chính là trong hoạt động truyền giáo không mệt mỏi của mình, thánh tông đồ đã thành lập được một số cộng đoàn nhỏ, nằm rải rác khắp vùng Galát." Đức Thánh Cha giải thích về cách thức hành động của thánh Phaolô: khi đến một thành phố, đến với một dân tộc, đến một vùng nào đó, thánh nhân không ngay lập tức xây một nhà thờ chính toà to lớn, nhưng thành lập các cộng đoàn nhỏ, là men của nền văn hoá Kitô giáo ngày nay. Các cộng đoàn nhỏ này phát triển và lớn mạnh. Đức Thánh Cha

nhắc rằng đây cũng là phương pháp mục vụ được làm trong các miền truyền giáo ngày nay. Ngài chia sẻ về lá thư của một nhà truyền giáo ở Papua New Guinea, chia sẻ về việc rao giảng Tin Mừng trong rừng, cho những người thậm chí chưa biết Chúa Kitô là ai.

Quan tâm mục vụ giữa khủng hoảng

Tiếp tục bài giáo lý, Đức Thánh Cha nêu bật mối quan tâm mục vụ của thánh Phaolô: Sau khi đã thành lập các cộng đoàn, ngài nhận ra mối nguy hiểm trầm trọng mà họ đang gặp phải đối với sự phát triển đức tin của họ. Đức Thánh Cha giải thích: “Một số Kitô hữu có nguồn gốc Do Thái giáo đã thâm nhập và xảo quyệt gieo rắc những lý thuyết trái ngược với giáo huấn của thánh tông đồ, thậm chí còn phỉ báng ngài. Đây là một cách thực hành cổ xưa, tự giới thiệu mình như là những người duy nhất nắm giữ chân lý và nhằm mục đích hạ giá công việc của người khác ngay cả bằng cách vu khống. Những người chống đối thánh Phaolô cho rằng người ngoại giáo cũng phải cắt bì và tuân giữ các quy định của luật Môsê. Do đó, người Galát phải từ bỏ bản sắc văn hóa của mình để phục tùng các luật lệ, quy định và phong tục đặc trưng của người Do Thái. Không chỉ thế. Những người chống đối đó cho rằng thánh Phaolô không phải là một tông đồ thực sự và do đó không có thẩm quyền để rao giảng Phúc âm.” Đức Thánh Cha nhận định đây là cách của ma quỷ, của những người chia rẽ chứ không xây dựng.

“Người Galát ở trong tình trạng khủng hoảng. Họ phải làm gì? Lắng nghe và làm theo những gì thánh Phaolô đã giảng cho họ, hay lắng nghe những nhà giảng thuyết mới, những người tố cáo

ngài?" Đức Thánh Cha lưu ý rằng lòng các tín hữu Galát cảm thấy không chắc chắn, đặc biệt vì họ biết và tin rằng ơn cứu độ được thực hiện bằng sự chết và sống lại của Chúa Giêsu thực sự là khởi đầu của một cuộc sống mới. Họ đã dấn thân vào một con đường cho phép họ cuối cùng được tự do, bất chấp lịch sử của họ đan xen với chế độ nô lệ, bao gồm cả việc họ phải phục tùng hoàng đế La Mã. Vì vậy, trước những lời chỉ trích của những nhà giảng thuyết mới, họ cảm thấy lạc hướng và không biết phải cư xử thế nào và phải nghe ai. Tóm lại, có rất nhiều thứ đang bị đe dọa!"

Không khác với hiện tại

Nối kết với hiện tại, Đức Thánh Cha lưu ý rằng tình trạng này không khác với kinh nghiệm của nhiều Kitô hữu ngày nay. Ngài nhận định rằng ngày nay cũng không thiếu những người rao giảng, đặc biệt qua các phương tiện truyền thông mới, tự giới thiệu bản thân là "những người nắm giữ sự thật", như là cách tốt nhất để trở thành Kitô hữu, thay vì loan báo Tin mừng của Chúa Kitô.

Đức Thánh Cha than phiền rằng những nhà giảng thuyết này mạnh mẽ khẳng định rằng Kitô giáo thật là đạo mà họ tuân theo, thường được đồng nhất với một số hình thức của quá khứ, và giải pháp cho các cuộc khủng hoảng ngày nay là quay trở lại quá khứ để không đánh mất tính chân chính của đức tin. Đức Thánh Cha nói thêm: "Ngày nay, cũng có một cám dỗ khép mình vào một số điều chắc chắn, đã có được trong các truyền thống đã qua."

Đức Thánh Cha chỉ ra rằng thực hiện giáo huấn của tông đồ Phaolô trong Thư gửi tín hữu Galát “sẽ giúp chúng ta hiểu được con đường phải đi theo.” Ngài nhấn mạnh rằng “Con đường được Thánh Tông đồ chỉ ra là con đường giải phóng và luôn luôn mới của Chúa Giêsu, Đấng chịu Đóng đinh và Phục sinh; đó là con đường loan báo, đạt được nhờ sự khiêm nhường và tình huynh đệ; đó là con đường tin tưởng cách hiền lành và vâng phục vào sự chắc chắn mà Chúa Thánh Thần hoạt động trong Giáo hội trong mọi thời đại.”

Hồng Thủy - Vatican News





VÀI CẢM NHẬN VỀ ĐẠI DỊCH COVID

Thế giới hôm nay đang đối diện với bao biến động về sức khỏe, kinh tế do đại dịch Covid gây ra. Riêng tại Việt Nam số người bị lây nhiễm ngày càng tăng kèm theo đó là số người tử vong cũng tăng. Những người còn khỏe mạnh thì bị giãn cách nhiều ngày, người lao động thất nghiệp. Một bức tranh ảm đạm màu tối đang bao trùm trên đất nước.

Trước một toàn cảnh u ám như thế thì xuất hiện những đốm sáng từ những tấm lòng bác ái, từ thiện đã quảng đại biết sẻ chia, trao gửi yêu thương bằng những việc làm cụ thể, như : chợ rau 0đ, những cây ATM gạo miễn phí, siêu thị 0đ.

Điều không thể quên kế tiếp, đó là những tấm lòng vàng của đội ngũ nhân viên y tế, với trái tim y đức đã bước vào một trận tuyến thật sự nguy hiểm mà báo chí gọi là tuyến đầu vì mức độ bị lây nhiễm rất cao. Họ vất vả ngày đêm. Nhưng điều đó không ngăn cản lòng nhiệt huyết, sự quyết tâm của họ với công việc mà họ đã chọn. Các bệnh nhân trong tình trạng bất động. Con Covid quái ác hành hạ họ khổ sở. Họ thoi thóp trong từng hơi thở mà không người thân bên cạnh. Họ giao phó mạng sống cho bác sĩ y tá. Niềm vui của đội ngũ phục vụ bệnh nhân là mong sao bệnh nhân được phục hồi. Và ngược lại, nếu một bệnh nhân không qua khỏi thì nó là nỗi buồn mang theo sự day dứt của người thầy thuốc. Họ là những anh hùng âm thầm đã thực hiện những nghĩa cử tuyệt vời nơi tuyến đầu. Xin nghiêng mình kính phục!

Một thành phần khác, nếu không nói tới sẽ là điều vô cùng thiếu sót, là những tình nguyện viên nói chung và cách riêng là các linh mục tu sĩ. Họ lên đường đáp lại lời mời gọi của vị chủ chăn. Họ hăng hái can đảm xông ra “chiến trận” để cố xoa dịu và chia sẻ phần nào những đau đớn của những bệnh nhân Covid.

Cho dù các tu sĩ không chuyên môn về y tế, lại tiếp xúc hằng ngày với F0, là con người họ cũng lắng lo và hãi sợ trước bao mối hiểm nguy lây lan đang chờ đợi họ trong những tháng ngày phục vụ. Điều gì đã thúc đẩy họ can đảm dấn thân như thế? Thừa chính tình yêu và lòng tín thác vào Thiên Chúa, Đấng mà họ đã chọn làm lý tưởng và lẽ sống cho cuộc đời mình. Điều đó làm nên sức mạnh và hành trang giúp các tu sĩ hăng hái lên đường mà lòng không vẩn vương. Xin chân thành nể phục!

Theo chia sẻ của các tu sĩ, công việc hằng ngày của Nhóm phục vụ ở Trung Tâm Cấp cứu và Hồi sức Thủ Đức, là giúp vệ sinh cho những bệnh nhân ở dạng nặng. Anh chị phục vụ trong âm thầm; thế nhưng trong chính cung cách phục vụ cách tận tâm tận tình đã gây ngạc nhiên cho các điều dưỡng, bác sĩ trong cùng ê-kíp. Nghe chia sẻ của vài thiện nguyện viên thì khi họ phục vụ qua việc lo cho những bệnh nhân đó, thì họ cảm thấy rằng mình đang phục vụ cho chính Chúa Kitô. Chính ý nghĩ đó khiến họ phục vụ hết tình với lòng yêu mến trào dâng trong họ.

Những bệnh nhân Covid hoàn toàn cô độc trong bệnh viện không một người thân. Có người không nói được lời nào từ lúc nhập viện đến khi họ không may ra đi, vì miệng ngậm đầy những dây ống. Nếu còn tỉnh táo thì có thể phản ứng qua những giọt nước mắt lăn dài trên má! Như vậy, họ không nói nhưng không có nghĩa là không nghe và thôi cảm xúc. Vì thế sự chăm sóc nhẹ nhàng với cả trái tim chắc hẳn cũng làm cho người bệnh nhân phần nào được an ủi. Đó chính là công việc của các tình nguyện viên tu sĩ Công giáo.

Đi hết cuộc đời ta còn lại gì? Trong cơn dịch bệnh này ta nhận thấy con Covid này chẳng chữa một ai. Nó xâm nhập đủ mọi thành phần trong xã hội, những người tài giỏi, địa vị, nghèo khó..... khi đã bị lây nhiễm tất cả đều như nhau. Tất cả đều quay về con số 0. Sự cô đơn sợ hãi không có người thân bên cạnh, hết cuộc đời tìm kiếm bao mối tương quan hoặc kiếm tìm danh vọng, một chỗ đứng trong xã hội... giờ chỉ một mình đối diện với cái chết cận kề thật là xót xa. Ngẫm

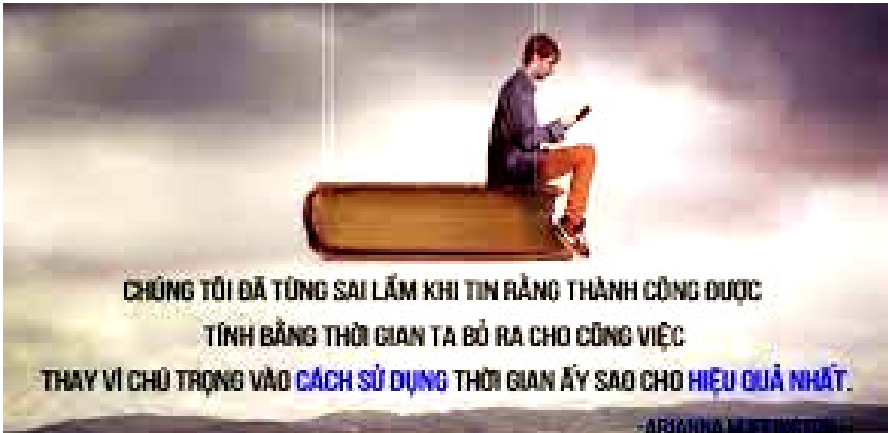
ngĩ cuộc đời sao mong manh dễ vỡ quá đỗi! Những tháng ngày giãn cách phong tỏa để suy ngẫm những điều mong manh đó.

Đi hết cuộc đời ta còn lại gì? Xin thấp nén nhang và những lời cầu cho những người ra đi mãi mãi không trở về đoàn tụ với người thân nơi gia đình...!!

Không quên dâng lời nguyện cầu cho tất cả các chiến sĩ ở tuyến đầu : các y bác sĩ, thiện nguyện viên. Mong sao lửa tình yêu, lòng nhiệt thành, sự can đảm nơi họ không hề bị dập tắt để các bệnh nhân sớm được trở về gia đình và nếu phải ra đi họ cũng tìm được sự an ủi.

Cũng không quên nguyện cầu cho những bệnh nhân đang hằng giây hằng phút chống chọi với cơn bệnh quái ác để giành lại sự sống. Cầu cho họ sớm bình phục để được đoàn tụ với gia đình.

Caritas Vĩnh Long





Người nghèo chèo thuyền, người giàu sắm cánh buồm: Hiểu được điều này, bạn sẽ tìm được cách kiếm được nhiều tiền hơn



Dùng một chiếc thuyền chèo lái giữa đại dương là chưa đủ, đây mới là yếu tố cốt lõi mang đến sự thành công cho chiếc thuyền sự nghiệp của bạn : người nghèo chèo thuyền, người giàu sắm cánh buồm: Hiểu được điều này, bạn sẽ tìm được cách kiếm được nhiều tiền hơn

Francisco García Pimentel và Salvador Manzano là tác giả của cuốn sách “Why the rich get richer (and you still do not reach a

fortnight)” được xuất bản vào tháng 11/ 2020. Mở đầu cuốn sách, hai tác giả đưa những người đọc đến với khung cảnh của một đại dương bao la, rộng lớn. Ở đó, bạn đang lênh đênh giữa biển nước với chiếc thuyền nhỏ cùng mái chèo. Mục tiêu của bạn bây giờ là tìm được một hòn đảo để sinh sống và với ý chí mạnh mẽ, bạn đã quyết định chèo 10 tiếng/ ngày để đi tới đích.

Khi bạn còn 1000m nữa là tới nơi, dù kiệt sức, bạn vẫn tiếp tục chèo. Đột nhiên, một chiếc thuyền khác tiến đến và bắt kịp bạn. Người ngồi trên chiếc thuyền đó là một triệu phú, một người không khỏe hơn hay thông minh hơn bạn nhưng chỉ trong vòng chưa đầy 3 phút sau, chiếc thuyền đó đã bỏ lại bạn phía sau.

Bạn tự nhủ: “Tại sao lại có thể như thế được? Anh ta chắc chắn đang gian lận. Thật không công bằng”. Tuy nhiên, đây là 2 lý giải của Francisco García Pimentel và Salvador Manzano về tại sao mọi người có thể đưa thuyền của mình về đến đích nhanh hơn nhưng bạn dù cố gắng lại không thể làm được điều đó.

1. Thay đổi đầu tiên : Không phải cứ tiếp tục vũng tay lái và chèo thuyền sẽ có thể đi đến đích

Bạn đã từng nghe nhiều người rằng: “Nếu tiếp tục cố gắng, bạn sẽ có được thành công và giàu có”. Chính vì vậy, khi chiếc thuyền của bạn chậm hơn người triệu phú ấy, bạn đã đặt mục tiêu cao hơn là chèo 12 tiếng/ ngày để có thể đuổi kịp anh ấy.

Tuy nhiên, trên chiếc thuyền của bạn lúc này không chỉ có mình bạn, mà là những người thân trong gia đình. Bạn không nản lòng mà vẫn cố gắng chèo thêm 2 tiếng nữa để có thể đưa mọi người đến một hòn đảo tốt đẹp hơn. Vì vậy, bạn buộc thêm 2 mái chèo vào chân của bạn. Bây giờ bạn đang chèo cả bằng tay và chân với tất cả nỗ lực và sự cố gắng hiển của bạn.

Nhưng vào một khoảnh khắc nhỏ, bạn cảm thấy thất vọng. Có những người bạn thời thơ ấu của bạn cũng trên chiếc thuyền có kích thước tương đương như của bạn đã bắt kịp và bỏ bạn lại phía sau. Họ chèo lái rất nhanh và bây giờ tất cả đã sắp đến hòn đảo... và bạn vừa chợt nhận ra, mình đã chèo thuyền trong các vòng xoáy của đại dương.

Thậm chí, chiếc thuyền của bạn bây giờ đang bị thủng và khiến nước tràn vào chỗ gia đình bạn đang ngồi. Bạn cố gắng sửa nhưng không có ích gì. Chỉ còn một lựa chọn là bạn phải bịt được lỗ thủng và tiếp tục chèo bằng những sức lực còn lại của bản thân.

Rồi một buổi sáng, có một con thuyền dừng lại bên bạn và chào hỏi. Bạn nhìn lên và thấy đó là một chiếc thuyền lớn, làm bằng gỗ tốt và chạm khắc bằng vàng. Đó là một chiếc thuyền đẹp. Người đi chiếc thuyền đó động viên bạn và nói bạn hãy nhìn lên những vật dụng đang giúp người đó đi nhanh hơn. Bạn ngạc nhiên và nhận ra, trên chiếc thuyền đó có một cột buồm nhỏ, và trên cột buồm đó là một cánh bướm.

2. Thay đổi thứ hai: Xây dựng cánh buồm

Đã đến lúc phải thay đổi chiến lược. Với một khúc gỗ trên thuyền và chiếc áo sơ mi của chính mình, bạn đã dành 3 ngày để đóng một cánh buồm nhỏ. Trong 3 ngày đó, có rất nhiều chiếc thuyền có người chèo giống như bạn trước đây vượt qua bạn. Tuy nhiên, bạn vẫn vững chí với quyết tâm đóng bằng được cột buồm. Cuối cùng, chiếc buồm đã được hoàn thành và bạn cảm thấy điều mà bạn chưa bao giờ cảm thấy trước đây, chính là chiếc thuyền của bạn đang di chuyển mà không cần bạn chèo.

Thậm chí, khi bạn đến điểm dừng chân cuối cùng là hòn đảo, bạn lại nhận ra, còn có rất nhiều ngọn núi, đại dương bao la và hòn đảo tuyệt đẹp khác đang chờ đợi bạn. Trên đảo, bạn gặp gỡ nhiều thủy thủ hơn! Tất cả bọn họ đều đã khám phá ra bí mật làm thế nào để đi đến đích và tất cả những người đó đều có buồm và họ nói giờ bản thân có thể đi bất cứ đâu mình mong muốn.

Bạn cũng vậy, sau một vài ngày nghỉ chân tại hòn đảo, bạn cố gắng tìm một cây nến, cột buồm, gỗ đóng thuyền chắc chắn, lớn hơn cho những cuộc hành trình tiếp theo của bạn. Con thuyền của bạn hiện nay còn lớn đến mức bạn thậm chí còn thuê nhiều người. Chắc chắn bạn phải bỏ lái và đôi khi chèo lái nếu cần.

Tuy nhiên, bạn biết rằng cho dù là bất kể là ngày hay đêm, con thuyền của bạn vẫn tiếp tục đi bởi vì nó không phụ thuộc vào cánh tay của bạn, mà là vào một thứ mạnh mẽ hơn nhiều,

đó chính là gió. Gió chính là động lực thúc đẩy làm cho cánh buồm của con thuyền bạn đi nhanh hơn, bạn chỉ cần lãnh đạo và không vi phạm bất kỳ quy tắc nào.

Giờ đây, bạn đã biết quy tắc của những người thủy thủ tài giỏi hay ở đây, chính là những người giàu. Để làm giàu, chúng ta không chỉ cần làm việc chăm chỉ ngày qua ngày, mà còn phải sử dụng sức sáng tạo của mình để đóng một chiếc thuyền với những cánh buồm đủ mạnh để đưa nó đi khắp thế giới.


Trong câu chuyện này, ẩn dụ những ý nghĩa sâu sắc. Đại dương chính là thế giới còn không khí là tiền bạc. Mọi người đều cần không khí để sống nhưng trong khi một số sử dụng nó chỉ để tồn tại, thì những người khác lại sử dụng nó để thúc đẩy bản thân và tiến xa hơn. Những người không có thuyền, hay chèo thuyền thường chỉ cố gắng sức lao động đến nỗi kiệt sức và chỉ dám nghỉ ngơi trong giây lát.

Tuy nhiên, những người biết sử dụng sự sáng tạo sẽ giúp cho con thuyền của họ đi rất nhanh mà còn có nhiều thời gian tận hưởng không khí trong lành với cơn gió thoáng mát. Một hình ảnh khác chính là khoảnh khắc nước tràn vào thuyền, đó chính là Nợ. Nó khiến chúng ta bị tạo thêm nhiều gánh nặng, đi chậm hơn. Chúng ta còn phải bịt lỗ thủng có nước tràn vào thuyền bằng một tay và tiếp tục chèo bằng tay kia. Hơn nữa, nếu chúng không được kiểm soát hoặc loại bỏ, chúng sẽ bị chìm xuống.

Bên cạnh đó, để con thuyền có khả năng di chuyển nhanh hơn, chúng ta cần có những thuyền trưởng cầm lái con thuyền.

Chính thuyền trưởng sẽ là người cầm đầu, người hướng những cánh buồm đi muôn nơi trên đại dương và là người đưa ra mệnh lệnh, chiến lược để giữ cho con thuyền luôn hoạt động tốt. Không những vậy, thuyền trưởng còn có trách nhiệm chăm sóc con thuyền của mình và thủy thủ trên đó.

Hoàng Lan - Nhịp sống kinh tế

A photograph of Bill Gates sitting on a red sofa. He is wearing a dark blue suit, a white shirt, and a red tie. He has his hands clasped in his lap and is looking towards the camera with a slight smile. The background is a blurred office or meeting room.

*“ Nhà trường chỉ cho chúng ta
chiếc chìa khóa tri thức,
học trong cuộc sống,
là công việc cả đời.*

- Bill Gates



Những câu nói hay về cuộc sống đáng để chúng ta suy ngẫm:

“Cuộc sống vốn dĩ không công bằng, muốn nó công bằng chúng ta phải đấu tranh.”

Bạn à! Có đôi lúc bạn cảm thấy bất lực với cuộc sống. Có đôi lúc bạn muốn bỏ đi đâu đó thật xa để tránh xa cái hiện tại đầy phũ phàng này. Nhưng biết làm sao? Qua đêm nay ngày mai bạn vẫn phải đối mặt với nó và chỉ có “mạnh mẽ”, “đấu tranh”, “vươn lên” thì bạn mới nhận ra rằng: “Ồ! cuộc sống này tươi đẹp đấy chứ!”.

1. Đời sẽ dịu dàng hơn biết mấy, khi con người biết đặt mình vào vị trí của nhau.
2. Đừng chỉ vì ai đó trông mạnh mẽ, không có nghĩa là tất cả mọi thứ đều ổn. Ngay cả những người mạnh mẽ nhất cũng cần một người bạn để dựa vào vai mà khóc. Hãy kết hôn với người mà bạn thích chuyện trò với người đó, vì khi bạn già đi, bạn sẽ phát hiện ra rằng thích chuyện trò là một ưu điểm lớn.
3. Bạn bè bạn sẽ không cần bạn phải giải thích gì cả, còn với kẻ thù thì dù bạn có giải thích bao nhiêu họ cũng chẳng tin đâu. Hãy cứ làm những gì mà thâm tâm bạn biết là đúng.

4. Người thông minh là người có thể che dấu đi sự thông minh của mình.

5. Nhiều thứ chúng ta mong mỏi có được có giá đắt. Nhưng sự thật là, những gì thực sự khiến chúng ta hài lòng lại hoàn toàn miễn phí. Đó là tình yêu, là tiếng cười và là những giây phút miệt mài theo đuổi đam mê của mình.

6. Đừng xem trọng bề ngoài vì nó có thể đánh lừa bạn. Đừng xem trọng sự giàu sang vì nó có thể mất dần. Hãy đến với người biết làm bạn cười, vì chỉ có nụ cười mới biến ngày buồn thành vui.

7. Đời này, chỉ có chính bạn mới hiểu bạn nhất. Không phải mẹ bạn, không phải người yêu bạn, không phải bạn thân bạn, không phải thầy bói... mà là bạn. Vậy nên hãy tỉnh táo trước khổ đau và nhẹ nhàng trước sung sướng. Sướng khổ là do tâm mình thôi.

8. Một lời bất cẩn có thể gây bất hòa. Một lời độc ác có thể làm hỏng cả cuộc đời. Một lời đúng lúc có thể làm giảm căng thẳng. Một lời yêu thương có thể đem lại hạnh phúc.

9. Luôn đặt mình vào vị trí của người khác. Nếu trong vị trí đó, bạn thấy đau, có lẽ người kia cũng sẽ cảm thấy như vậy.

10. Đừng hạ thấp giá trị bản thân bằng cách so sánh mình với những người khác. Đó là vì mỗi chúng ta là

những con người hoàn toàn khác nhau, chúng ta là những cá nhân độc lập với những tài năng riêng biệt.

11. Làm người phải tự tin, nhưng không được tự tin đến mức tự phụ. Làm người nên khiêm tốn, nhưng không được khiêm tốn đến mức đánh mất lòng tự tin của mình.

12. Bạn không thể điều khiển hướng gió, chỉ có thể điều khiển cánh buồm. Bạn không cần phải thấy hết các bậc thang mà chỉ cần đi bước đầu tiên với một niềm tin.

13. Trong lòng mỗi người đều có nhiều cánh cửa, những đau buồn suy nghĩ, đôi khi không cần thiết phải mở toang cho mọi người cùng thấy.

14. Ai cũng có chuyện khó khăn của mình, cũng có điều bất lực với bản thân, cũng có vài nỗi bế tắc và những khi sợ hãi. Thay vì khuyên nhau những lời khuyên sáo rỗng, thì chúng ta nên tìm một ai đó, đủ an tâm, đủ bình yên để bảo là mệt, dựa đầu vào người kia mà khóc. Ai cũng từng nhiều lần yếu đuối nhưng chưa ai dám thừa nhận, chỉ vờ khoác lên mình sự cứng rắn. Để rồi theo năm tháng mà không nhìn ra bản thân mình.

15. Sống ở đời chẳng ai muốn mình trở thành người xấu, ai cũng muốn một cuộc sống ngẩng cao đầu không hổ với người, không thẹn với lòng. Thế nhưng sự đời đôi khi chẳng như ý muốn, đôi khi người ta phải sống hai mặt để đổi lấy hai chữ bình yên.

16. Chớ để cuộc sống trôi tuột qua kẽ tay vì mãi đắm mình trong quá khứ hoặc mơ mộng ảo tưởng về tương lai. Hãy tận hưởng cuộc sống trong từng khoảnh khắc, bạn sẽ cảm thấy từng ngày trôi qua thật trọn vẹn.

17. Chớ vội vã băng nhanh qua cuộc đời đến nỗi quên mất mình đến từ nơi nào và điểm dừng chân sẽ là ở đâu.

18. Quá khứ đã là lịch sử. Tương lai là một phép màu nhiệm. Còn hiện tại là một món quà của cuộc sống, chính vì thế mà chúng ta gọi đó là một tặng phẩm quý giá.

19. Cuộc sống quan trọng nhất là sự lựa chọn

20. Thiên Chúa ban cho tất cả mọi người 24 giờ, còn 24 giờ ấy có giá trị bao nhiêu là do mỗi người tự định lấy.

(sưu tầm internet)

